



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI
02 Nguyễn Chí Thanh, Tp. Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

ANNUAL REPORT

2015



NỘI DUNG

I GIỚI THIỆU CÔNG TY

Thông tin chung	2
Lịch sử hình thành và phát triển	4
Những giải thưởng và chứng nhận tiêu biểu trong năm	10
Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	11
Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý	13
Định hướng phát triển	15
Mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng	16
Nhận định rủi ro	17

II TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2015

Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh	18
Tổ chức và nhân sự	20
Tình hình đầu tư, thực hiện các khoản đầu tư	24
Cơ cấu cổ đông và thay đổi vốn đầu tư	25

III BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	28
Tình hình tài chính	31
Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý	34
Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016	34

III BÁO CÁO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Đánh giá các mặt hoạt động của Công ty	35
Đánh giá hoạt động của Ban Tổng Giám đốc	36
Kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị	37

III QUẢN TRỊ CÔNG TY

Hội đồng quản trị	39
Ban Kiểm soát	44
Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban Tổng GD và BKS	45

IV BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ý kiến kiểm toán	48
Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính riêng năm 2015	48

IV THÔNG TIN LIÊN HỆ

1 THÔNG TIN CHUNG

Tên đăng ký bằng tiếng Việt

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

Tên đăng ký bằng tiếng Anh

QUANG NGAI SUGAR JOINT STOCK COMPANY

Tên viết tắt: **QNS**

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh

Mã số doanh nghiệp: **4300205943** do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Quảng Ngãi cấp lần đầu ngày 28/12/2005

Đăng ký thay đổi lần thứ 15 ngày 26/06/2015

Vốn đầu tư chủ sở hữu đến ngày 31/12/2015

1.410.152.520.000 đồng

Mã cổ phiếu: **QNS**

Mệnh giá: 10.000 đ/CP

Tổng số lượng cổ phần: 141.015.252 CP

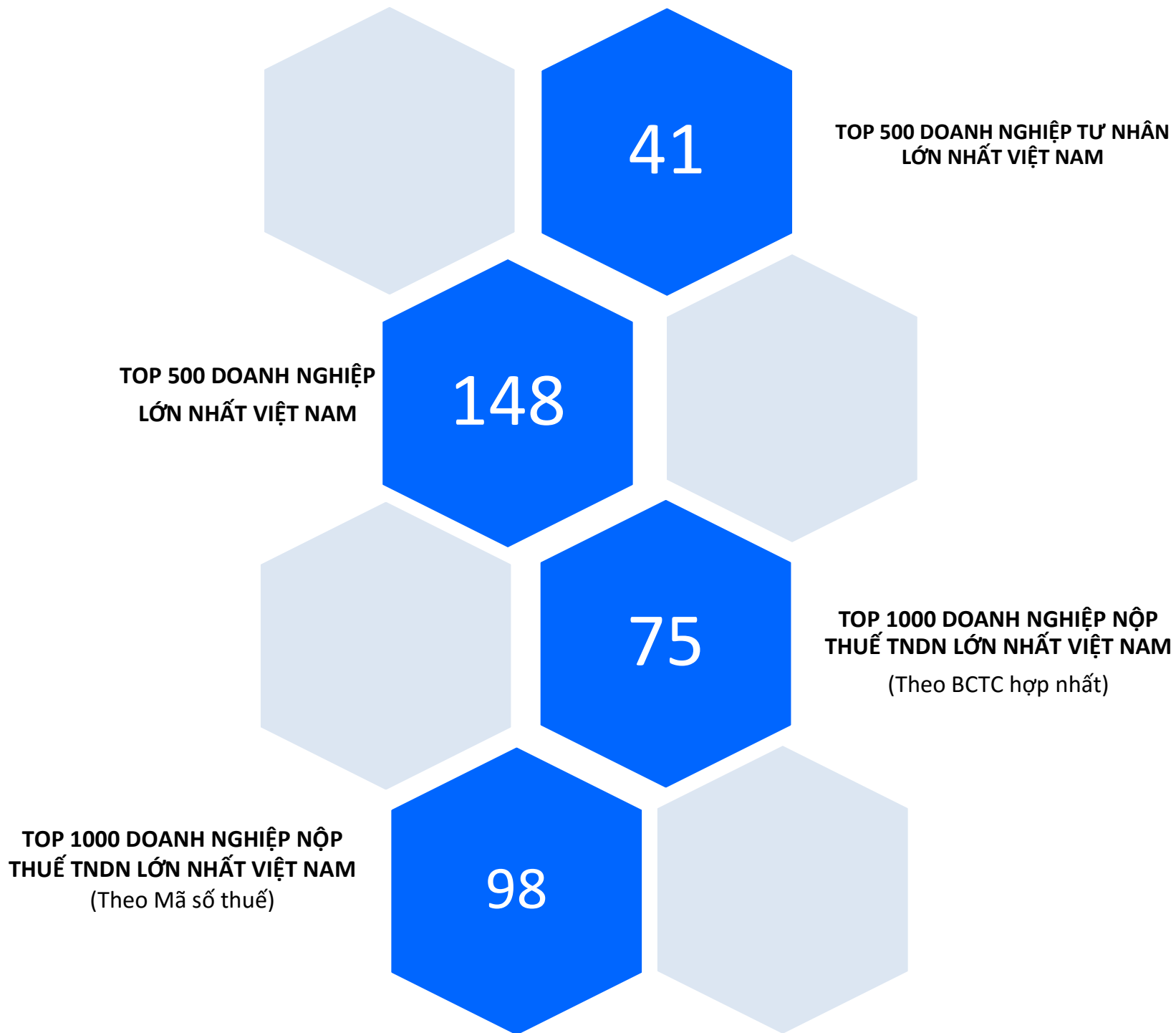
Địa chỉ: Số 02 Nguyễn Chí Thanh, P. Quảng Phú, TP. Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam

Điện thoại: 84-55-3726110

Fax: 84-55-3822843

Website: www.qns.com.vn





Kể từ ngày thành lập đến nay, sau 10 năm cổ phần hóa, QNS đã khẳng định được mình trong cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam. Năm 2015, QNS đứng thứ 148 trong 500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam và đứng thứ 41 trong 500 doanh nghiệp tư nhân lớn nhất Việt Nam.

◆ LỊCH SỬ HÌNH THÀNH



Tổ chức tiền thân của Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi

Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi tiền thân là Công ty Đường Quảng Ngãi thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn được thành lập từ những năm 70 của thế kỷ XX với 02 sản phẩm chính là Đường RS và Cồn cùng số lao động khoảng 650 người.



Ngày thành lập

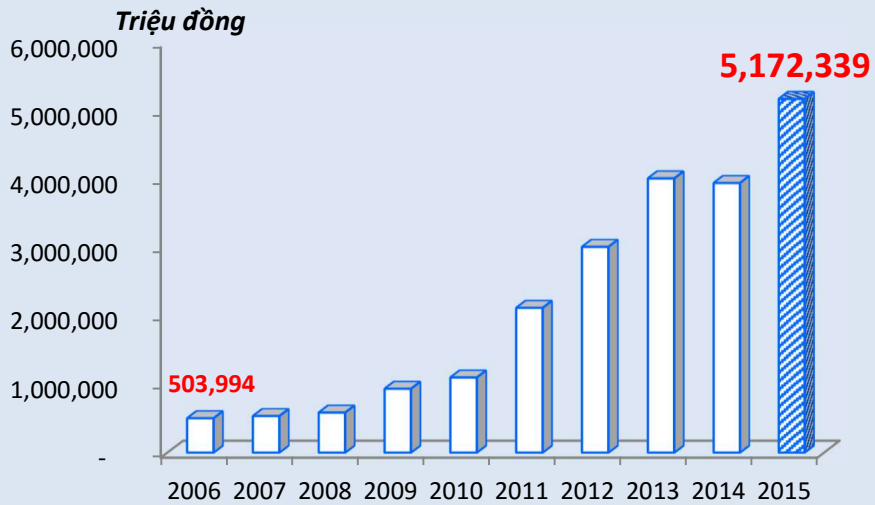
Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi được thành lập trên cơ sở cổ phần hóa doanh nghiệp Nhà nước theo quyết định số 2610/QĐ-ĐMD ngày 30/9/2005 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; được Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3403000079 ngày 28/12/2005 và chính thức đi vào hoạt động từ ngày 01/01/2006.

◆ QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN

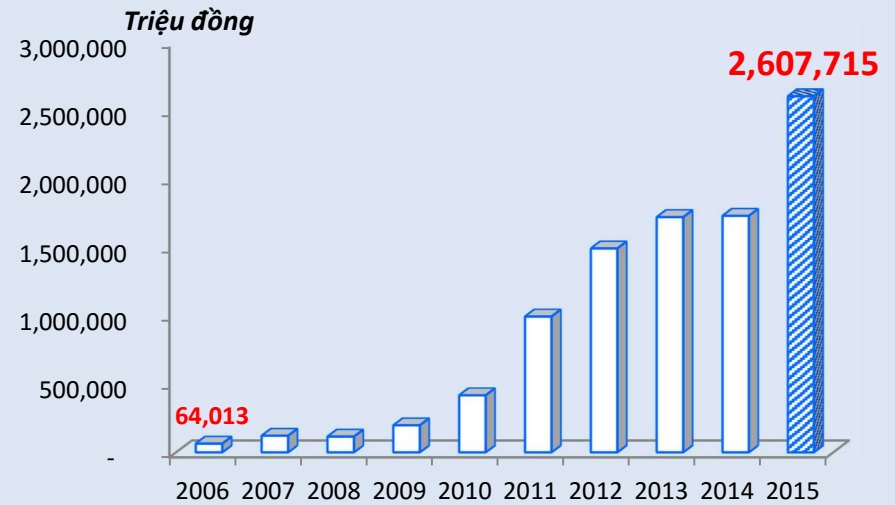
Kể từ khi cổ phần hóa, dưới sự điều hành của Ban Lãnh đạo cùng sự nỗ lực lao động của toàn thể cán bộ nhân viên Công ty, QNS đến nay đã gặt hái được các thành công nhất định trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- ✦ Tổng tài sản tại 31/12/2015 của Công ty đạt 5.172 tỷ đồng, gấp 10,3 lần so với cuối năm 2006.
- ✦ Nguồn vốn chủ sở hữu tại 31/12/2015 của Công ty đạt 2.608 tỷ đồng, gấp 40,4 lần so với năm 2006
- ✦ Vốn điều lệ tại 31/12/2015 của Công ty là 1.410 tỷ đồng, gấp 28,2 lần so với cuối năm 2006.
- ✦ Lợi nhuận sau thuế TNDN của Công ty năm 2015 đạt 1.230 tỷ đồng, gấp 47,3 lần so với năm 2006.

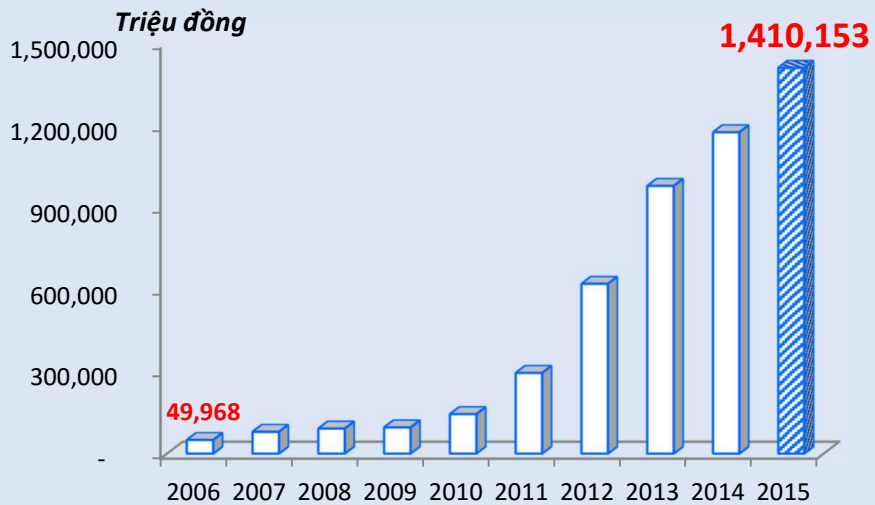
Tổng tài sản từ 2006-2015



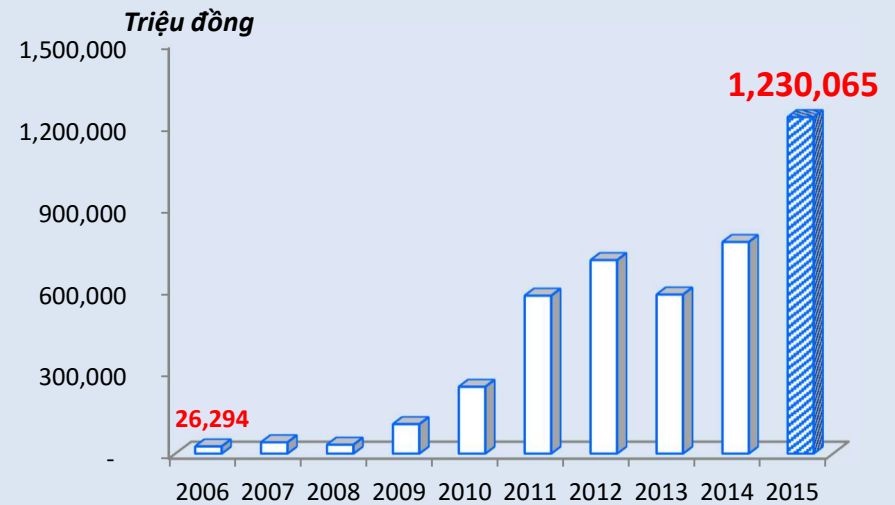
Nguồn vốn chủ sở hữu từ 2006-2015



Vốn điều lệ (Vốn chủ sở hữu) từ 2006-2015



Lợi nhuận sau thuế TNDN từ 2006-2015



SỰ KIỆN QUA CÁC NĂM

2006

Ngày **01/01/2006**, QNS chính thức đi vào hoạt động. Khởi đầu những thách thức trong giai đoạn đổi mới sau cổ phần hóa.



2007

Ngày 29/11/2007, QNS chính thức **được công nhận là Công ty đại chúng** theo Giấy chứng nhận số 236/ĐKCB do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp.



2008

Thành lập công ty con theo quyết định số 07/QĐ/CPĐQN-HĐQT ngày 18/1/2008, **Cty TNHH MTV TM Thành Phát** (hình thành trên cơ sở một số phòng ban của QNS), với tỷ lệ sở hữu 100%.



2009

Từ một doanh nghiệp 100% vốn nhà nước được cổ phần hóa, đến ngày 23/06/2009, **nhà nước đã thoái toàn bộ vốn tại QNS** bằng hình thức bán cho nhà đầu tư bên ngoài và người lao động trong Công ty và chính thức trở thành Công ty Cổ phần không còn vốn nhà nước.

2010

Ngày 14/12/2010, **Nhà máy Cồn rượu và Nhà máy Đường Quảng Phú đã tạm dừng hoạt động**

2011

Quyết định **đổi tên Xí nghiệp Cơ khí thành Nhà máy Cơ khí, thành lập Xí nghiệp Cơ giới nông nghiệp và Trung tâm Môi trường & Nước sạch** trên cơ sở Đội thi công cơ giới và Tổ môi trường trước đây để phù hợp với quy mô và tính chất hoạt động của từng đơn vị.

2012

✦ Tăng vốn góp vào công ty con, tỷ lệ sở hữu 100%, Cty TNHH MTV TM Thành Phát, từ 5 tỷ đồng lên 6 tỷ đồng.

✦ Tiến hành khởi công xây dựng **Nhà máy Sữa Đậu nành Vinasoy Bắc Ninh** với công suất giai đoạn I là 90 triệu lít/năm và thực hiện **đầu tư mở rộng nâng công suất Nhà máy Bia Dung Quất** giai đoạn I từ 50 triệu lít/năm lên 75 triệu lít/năm.

Đồng thời, tiếp tục đầu tư và bổ sung máy móc thiết bị nhằm nâng công suất NMD An Khê lên 10.000 TMN và định hướng 18.000 TMN.

2013

Hoàn thành Giai đoạn I Dự án xây dựng **Nhà máy Sữa Đậu nành Vinasoy Bắc Ninh** với công suất giai đoạn I là 90 triệu lít/năm.

Hoàn thành dự án đầu tư mở rộng **nâng công suất Nhà máy Bia Dung Quất** từ 50 triệu lít/năm lên 100 triệu lít/năm.

Hoàn thành dự án đầu tư mở rộng **nâng công suất NMD An Khê** từ 7.500 TMN lên 10.000 TMN.



Thành lập Trung tâm Nghiên cứu Ứng dụng Đậu nành (VSAC) với mục tiêu đầu tư chuyên sâu nghiên cứu về hạt đậu nành phục vụ cho việc phát triển kinh doanh bền vững.



2014

Cổ phiếu Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi chính thức được lưu ký tập trung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) theo Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 61/2014/GCNCP-VSD do VSD cấp ngày 05/09/2014.



TRUNG TÂM LƯU KÝ CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM
VIETNAM SECURITIES DEPOSITORY

Sản phẩm nước khoáng Thạch Bích được công nhận là Thương hiệu quốc gia



10

NĂM CỔ PHẦN HÓA

CÁC SỰ KIỆN NỔI BẬT NĂM 2015



Khánh thành Giai đoạn 2 công suất 180 triệu lít/năm Nhà máy Sữa đậu nành Việt Nam tại Bắc Ninh

Ngày 25-08-2015, Nhà máy Sữa đậu nành Việt Nam tại Bắc Ninh chính thức khánh thành Giai đoạn 2 công suất 180 triệu lít/năm, nâng khả năng cung ứng sữa đậu nành cho thị trường lên 1,5 tỷ sản phẩm/năm và chính thức gia nhập top 5 Công ty sản xuất sữa đậu nành lớn nhất thế giới.



Kỷ niệm 10 năm cổ phần hóa Công ty

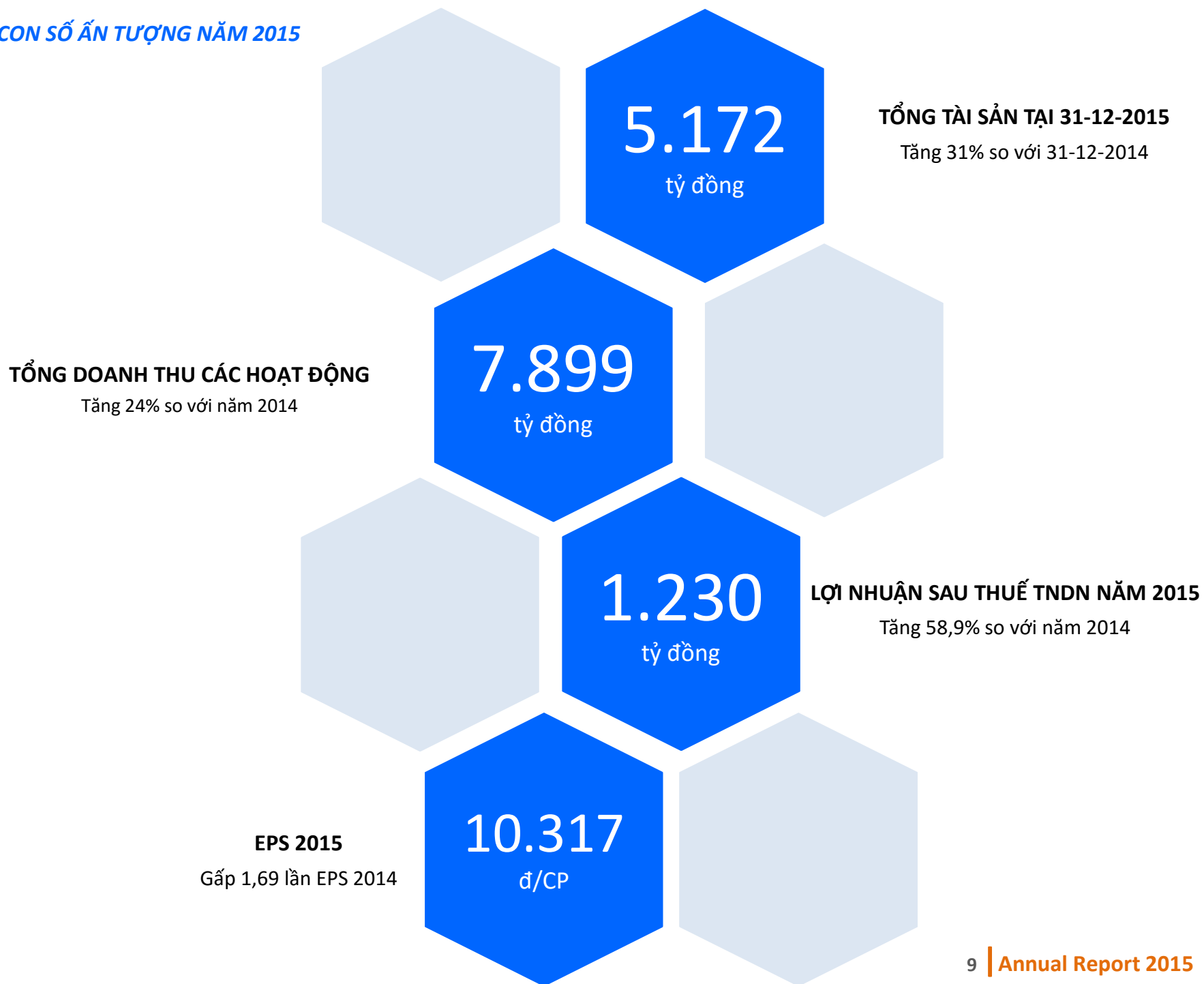
Ngày 28-12-2015, công ty đã tổ chức lễ kỷ niệm đánh dấu chặng đường 10 năm cổ phần hóa với các thành tích nổi bật trong hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động xã hội.



QNS tiếp tục nhận được nhiều giải thưởng, bình chọn trong nước

Trong năm 2015, với những kết quả nổi bật trên nhiều lĩnh vực hoạt động, đóng góp tích cực trong việc thực hiện nghĩa vụ về thuế, ... nhiều tổ chức uy tín trong nước đã bình chọn và trao giải cho QNS. Có thể kể đến các giải thưởng và danh hiệu uy tín như “Top 500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam”, “Top 500 doanh nghiệp tư nhân lớn nhất Việt Nam”, “Top 1000 doanh nghiệp đóng nộp thuế thu nhập doanh nghiệp Việt Nam”, “Top 500 doanh nghiệp tăng trưởng nhất Việt Nam” do Vietnam Report bình chọn và xếp hạng

NHỮNG CON SỐ ẤN TƯỢNG NĂM 2015



Các danh hiệu đạt được	Tổ chức vinh danh	
	Đứng thứ 148 trong top 500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam	Vietnam Report
	Đứng thứ 41 trong top 500 doanh nghiệp tư nhân lớn nhất Việt Nam	Vietnam Report
	Top 500 doanh nghiệp tăng trưởng nhanh nhất Việt Nam	Vietnam Report
	Đứng thứ 98 trong top 1000 doanh nghiệp nộp thuế thu nhập doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam	Vietnam Report
	Đứng thứ 75 trong top 1000 doanh nghiệp tư nhân nộp thuế thu nhập doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam	Vietnam Report
	Top 10 nhãn hiệu nổi tiếng nhất Việt Nam (Fami)	
	Thương hiệu uy tín (Fami)	
	Thương hiệu hàng đầu (Fami)	
	Danh hiệu hàng Việt Nam chất lượng cao (Đường, Sữa đậu nành, Bánh kẹo Biscaplan, Nước khoáng Thạch Bích)	Hội Doanh nghiệp hàng Việt Nam chất lượng cao

◆ MỘT SỐ NHÓM SẢN PHẨM VÀ DỊCH VỤ CỦA CÔNG TY

ĐƯỜNG MÍA	SỮA ĐẬU NÀNH	BIA	NƯỚC KHOÁNG	BÁNH KẸO
			 <p><i>Quà tặng vô giá của thời gian</i></p>	
<p>Niên vụ 2014-2015, tổng sản lượng đường sản xuất của QNS đạt được là hơn 157 ngàn tấn, chiếm 11% tổng sản lượng đường sản xuất toàn quốc.</p> <p>Năm 2016, dự kiến NM Đường An Khê của QNS sẽ hoàn thành dự án nâng công suất lên 18.000 TMN và sẽ là nhà máy đường có công suất lớn nhất nước.</p> <p>Đi đôi với công tác đầu tư máy móc thiết bị, QNS tiếp tục đầu tư phát triển và thực hiện cơ giới hóa đồng bộ vùng nguyên liệu nhằm đảm bảo đồng thời năng suất và chất lượng nguồn nguyên liệu mía.</p>	<p>Với những hạt đậu nành tinh túy nhất thu hoạch từ vùng đất Tây Nguyên, trải qua quy trình sản xuất hiện đại và kiểm định nghiêm ngặt, trung bình mỗi năm Nhà máy Sữa đậu nành Việt Nam Vinasoy của Công ty tạo ra hơn 1 tỷ sản phẩm sữa đậu nành phục vụ cho hơn 90 triệu dân trong cả nước.</p> <p>Năm 2015, sản phẩm sữa đậu nành của Công ty tiếp tục dẫn đầu ngành hàng sữa đậu nành bao bì giấy tại Việt Nam với thị phần 84,2%.</p>	<p>Bia Dung Quất gắn liền với hình ảnh mảnh đất con người Quảng Ngãi. Bia mang hương vị đặc trưng với vị đắng ngọt của houblon, cò mùi thơm ngọt và màu vàng óng ả.</p> <p>Bia Dung Quất được sản xuất từ nguyên liệu có lựa chọn từ các nhà cung cấp nổi tiếng (tại Pháp, Úc và Cộng hòa Séc) cùng với các trang thiết bị sản xuất hiện đại được nhập khẩu từ Đức, Ý, Hà Lan, Nhật Bản và công nghệ sản xuất của Hãng bia BRANIK nổi tiếng của CH Séc.</p>	<p>Nước khoáng thiên nhiên Thạch Bích bắt nguồn từ một trong những mỏ nước khoáng nóng sâu nhất Việt Nam. Trải qua hàng thế kỷ kiến tạo địa chất, mạch nước khoáng ngầm Thạch Bích phun trào tự nhiên, mang đến loại nước khoáng tinh khiết với hàm lượng vi khoáng nhẹ. Nước khoáng Thạch Bích là “Quà tặng vô giá của thời gian”.</p> <p>Năm 2014, Nước khoáng Thạch Bích được vinh dự đón nhận đanh hiệu “Thương hiệu quốc gia”</p>	<p>Với nguồn nguyên liệu cao cấp được lựa chọn và được sản xuất trên dây chuyền công nghệ hiện đại, các sản phẩm bánh kẹo Biscafun của Công ty luôn là những sản phẩm mang hương vị đậm đà và tinh tế.</p> <p>Sản phẩm bánh kẹo với rất nhiều chủng loại khác nhau có thể đáp ứng được nhu cầu của người tiêu dùng hiện nay. Trong đó sản phẩm bánh Chocovina đã được xuất khẩu sang thị trường Châu Âu.</p>

MẠCH NHA



Mạch nha là sản phẩm được làm chủ yếu từ bột sắn bằng công nghệ enzyme.

Sản phẩm mạch nha của QNS là nguyên liệu sản xuất bánh kẹo, nước giải khát, làm kem, phụ gia thực phẩm, phụ gia trong xây dựng,...

Sản phẩm được thị trường đánh giá tốt, các chỉ tiêu hóa lý và vi sinh sản phẩm được kiểm soát tốt và phù hợp với công bố chất lượng sản phẩm.

GIỐNG MÍA



Trung tâm giống mía trực thuộc QNS là trung tâm chuyên nghiên cứu và nhân các giống mía tốt nhằm cung cấp nguồn giống đảm bảo chất lượng cho hoạt động sản xuất mía đường.

Trong những năm gần đây, Trung tâm liên tục thực hiện khảo nghiệm các giống mía mới để tạo ra các giống mía cho năng suất cao và chất lượng tốt.

KHAI THÁC, XỬ LÝ VÀ CUNG CẤP NƯỚC



Trung tâm Môi trường và nước sạch trực thuộc QNS thực hiện dịch vụ xử lý nước thải, dịch vụ cảnh quan môi trường; khai thác, xử lý và cung cấp nước.

Công ty đặc biệt chú trọng đến công tác bảo vệ môi trường. 100% nước thải từ các đơn vị của Công ty tại khu CN Quảng Phú đều được xử lý tại Trung tâm.

DỊCH VỤ



QNS cung cấp các dịch vụ liên quan đến cơ giới nông nghiệp (cày bừa, dịch vụ sau thu hoạch, dịch vụ trồng trọt) nhằm tiến tới mục tiêu cơ giới hóa đồng bộ các vùng nguyên liệu mía. Công ty cũng có Nhà máy Cơ khí chuyên chế tạo, lắp ráp, sản xuất các loại máy nông lâm nghiệp, máy chuyên dùng, sửa chữa các loại máy móc, thiết bị.

Địa bàn kinh doanh



Hoạt động kinh doanh của QNS trải rộng khắp các vùng miền trên lãnh thổ Việt và xuất khẩu các sản phẩm như bánh kẹo, nước khoáng và bia ra thị trường nước ngoài (Singapore, Nga, Thái Lan,...).

◆ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ

Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi được sở hữu bởi hơn 2.000 cổ đông là các cá nhân và tổ chức trong và ngoài nước. Công ty CP Đường Quảng Ngãi là Công ty mẹ với 14 đơn vị trực thuộc và có một công ty con được tổ chức theo hình thức Công ty trách nhiệm hữu hạn. Công ty đã trở thành Công ty đại chúng quy mô lớn vào năm 2009 và tháng 09-2014 cổ phiếu của Công ty (**Mã: QNS**) đã được lưu ký tập trung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam.

Cơ cấu tổ chức quản trị của Công ty bao gồm:

A. Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, thực hiện các chức năng cùng quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các quy định pháp luật có liên quan.

B. Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị đương nhiệm của Công ty có 7 thành viên bao gồm Chủ tịch, 2 Phó chủ tịch và 4 thành viên.

C. Ban Tổng Giám đốc (Ban điều hành)

Ban Tổng Giám đốc đương nhiệm của Công ty có 4 thành viên bao gồm Tổng Giám đốc và các Phó Tổng Giám đốc phụ trách một số lĩnh vực như Tài chính, Kinh doanh, ...

D. Ban kiểm soát

Ban kiểm soát đương nhiệm của Công ty có 3 thành viên bao gồm Trưởng ban và 2 thành viên.



GOVERNANCE MODEL

“QNS”

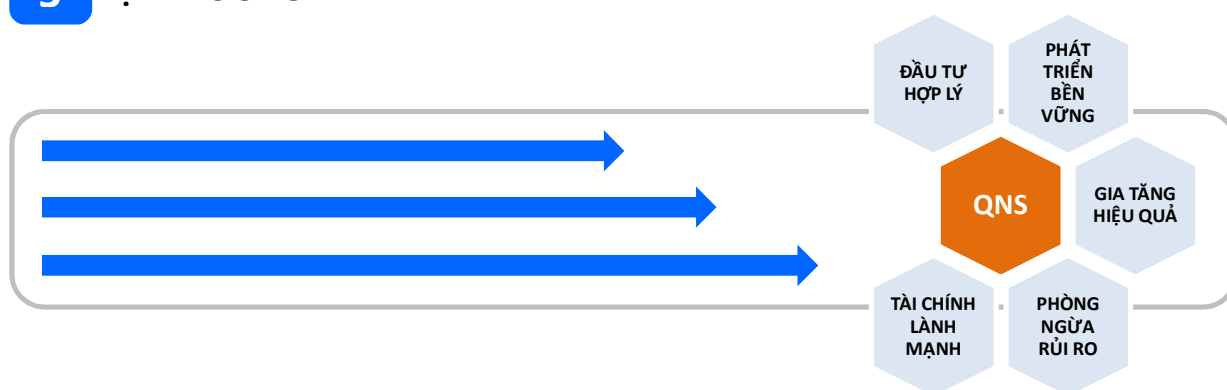
◆ SƠ ĐỒ TỔ CHỨC VÀ CƠ CẤU QUẢN LÝ



Thông tin công ty con

Tên Công ty	Công ty TNHH MTV Thương mại Thành Phát
Địa chỉ	02 Nguyễn Chí Thanh, P. Quảng Phú, Tp. Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi
Ngành nghề kinh doanh	Thương mại
Vốn điều lệ	6.000.000.000 đồng
Tỷ lệ sở hữu	100%

5 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN



QNS luôn luôn nỗ lực trong mọi hoạt động và kinh doanh. Đồng thời QNS chú trọng vào mục tiêu và định hướng chiến lược phát triển trong tương lai cũng như chính sách được củng cố và hoàn thiện sao cho phù hợp nhất trong từng thời kỳ.

QNS xác định mục tiêu dài hạn chính là **“Đầu tư hợp lý, phát triển bền vững, gia tăng hiệu quả, tài chính lành mạnh và phòng ngừa rủi ro”**.

Và để thực hiện các mục tiêu này trong trung và dài hạn, QNS đã đưa ra các chiến lược phát triển như sau:

- [1] Phát triển lĩnh vực kinh doanh cốt lõi là mía đường, sữa đậu nành và các sản phẩm khác.
- [2] Xây dựng vùng nguyên liệu mía và đậu nành bền vững nhằm tạo nguồn nguyên liệu có chất lượng và ổn định cho các nhà máy sản xuất.
- [3] Đẩy mạnh hoạt động Marketing thỏa mãn nhu cầu của thị trường mục tiêu đã lựa chọn.
- [4] Nghiên cứu, đầu tư máy móc thiết bị và công nghệ mới; ứng dụng sáng tạo thành tựu khoa học vào trong sản xuất và quản lý. Đồng thời, nghiên cứu phát triển sản phẩm mới và ngày càng nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ.
- [5] Chú trọng vào mục tiêu phát triển nguồn nhân lực.
- [6] Đẩy mạnh củng cố năng lực tài chính và tài chính là hạt nhân cho sự phát triển ổn định và bền vững với thông điệp xuyên suốt là uy tín và trách nhiệm.

QNS xác định việc bảo đảm trách nhiệm với môi trường, xã hội và cộng đồng chính là bảo đảm cho sự phát triển bền vững. Do vậy, các chiến lược và kế hoạch để đạt được các mục tiêu kinh doanh của QNS luôn gắn liền với các hành động cụ thể để đảm bảo tốt nhất trách nhiệm của bản thân với môi trường, xã hội và cộng đồng.

Môi trường

Công ty thường xuyên thực hiện công tác kiểm soát môi trường, kiểm soát tiêu hao năng lượng và kiểm soát nghiêm ngặt quy trình sản xuất nhằm giảm thiểu đến mức thấp nhất các rủi ro về môi trường. Năm 2014, Công ty đã thực hiện đầu tư nâng cấp hệ thống xử lý nước thải tại Trung tâm Môi trường và Nước sạch của Công ty nâng công suất Trạm xử lý nước thải tập trung từ 1.500m³/ngày đêm lên 3.000 m³/ngày đêm đồng thời đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải của Nhà máy Đường Phố Phong. 100% lượng nước thải của các đơn vị sản xuất sẽ được xử lý thông qua hệ thống trước khi thải ra môi trường.



Xã hội và cộng đồng

Trong năm 2015, Công ty đã thực hiện tài trợ hơn 8,4 tỷ đồng cho công tác xã hội và các hoạt động tại địa phương từ nguồn đóng góp của người lao động và từ các nguồn khác của Công ty. Trong đó, Công ty đã xây dựng và trao tặng 22 nhà tình nghĩa, nhà đồng đội, phụng dưỡng 54 Bà Mẹ Việt Nam anh hùng và nhiều hoạt động xã hội khác.

Trong năm 2015, người lao động của Công ty cũng đã thực hiện nghĩa hiến máu cứu người với hơn 740 lượt người tham gia hiến máu.



7 NHẬN ĐỊNH RỦI RO

Với phương châm “*Không có quá trình nào là không có rủi ro*”, QNS xác định nhận diện rủi ro là một trong những tiền đề gắn với chiến lược phát triển dài hạn của QNS. QNS nhận định các nhóm rủi ro chính đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty như sau:

RỦI RO CHIẾN LƯỢC	<ul style="list-style-type: none">• Cạnh tranh• Thay đổi công nghệ, khách hàng• Thương hiệu• Dự án
RỦI RO TÀI CHÍNH	<ul style="list-style-type: none">• Biến động tỷ giá hối đoái• Biến động lãi suất• Dòng tiền
RỦI RO HOẠT ĐỘNG	<ul style="list-style-type: none">• Nhân sự• Văn hóa doanh nghiệp• Bảo mật thông tin
RỦI RO KHÁC	<ul style="list-style-type: none">• Thay đổi chính sách pháp luật• Môi trường• ...

QNS liên tục cập nhật tất cả các thông tin liên quan đến việc vận hành quản trị rủi ro của mình, từ những chuyển biến nội tại đến những chuyển biến bên ngoài QNS, nhằm kịp thời nắm bắt sự vận động của các yếu tố có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh của QNS để có chính sách quản trị một cách có hiệu quả các rủi ro.



TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2015



TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

◆ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH

Năm 2015, trong bối cảnh nền kinh tế Việt Nam đang vươn mình vượt qua những khó khăn thách thức, nền kinh tế đã có những dấu hiệu khởi sắc với GDP tăng 6,68%, là mức tăng trưởng cao nhất trong vòng 5 năm trở lại đây và lạm phát được kiểm soát tốt hơn với CPI chỉ tăng 0,6% trong năm 2015.

Năm 2015, cũng là năm đánh dấu chặng đường 10 năm cổ phần hóa của QNS với những thay đổi được đánh giá là xuất sắc trong quá trình chuyển mình hòa chung với nền kinh tế thị trường.

Và năm 2015, một năm ghi nhận kết quả kinh doanh nổi bật với những con số ấn tượng như tổng tài sản tăng hơn 1.200 tỷ đồng (tương đương 31%) và lợi nhuận sau thuế vượt ngưỡng 1.000 tỷ đồng.

Chi tiết tổng quan tình hình kinh doanh năm 2015 như sau:

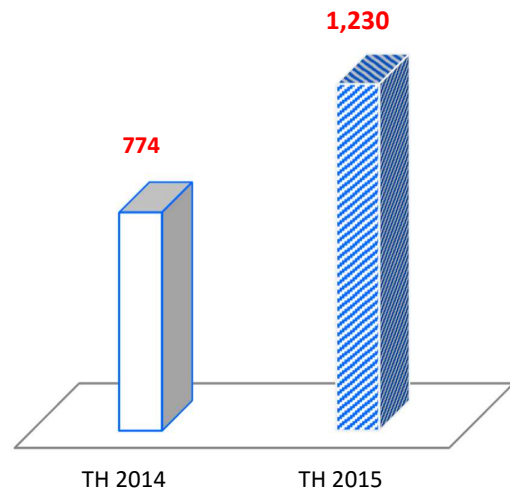
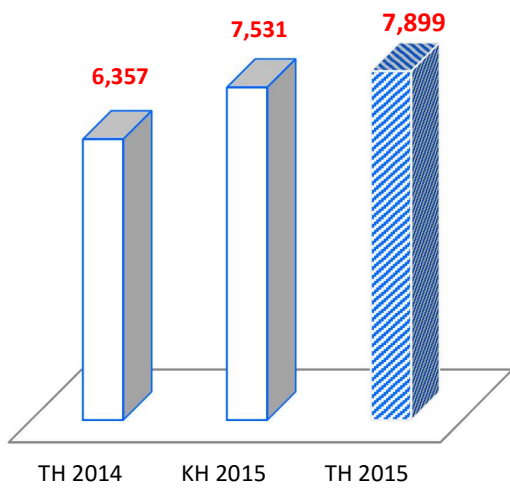
ĐVT: Triệu đồng

STT	CHỈ TIÊU	TH 2014	KH 2015	TH 2015	% tăng so với KH	% tăng so với TH 2014
1	Tổng tài sản đến 31/12/2015	3.944.961		5.172.339		31%
2	Tổng DT các hoạt động	6.357.271	7.531.000	7.898.590	5%	24%
3	Doanh thu thuần HĐSXKD	6.249.479		7.785.235		25%
4	Lợi nhuận từ HĐ SXKD	917.201		1.341.902		46%
5	Lợi nhuận khác	24.281		19.947		-18%
6	Lợi nhuận trước thuế TNDN	941.481	182.000	1.361.850	648%	44,60%
7	Lợi nhuận sau thuế TNDN	774.302	154.700	1.230.065	695%	58,90%

Năm 2015, QNS đã hoàn thành và vượt mức kế hoạch SXKD do ĐHĐCĐ đề ra và đạt tốc độ tăng trưởng tốt về doanh thu, lợi nhuận so với năm 2014.

Tổng doanh thu các hoạt động đạt hơn 7.898 tỷ đồng, vượt kế hoạch 5% và tăng 24% so với cùng kỳ năm trước. Doanh thu và sản lượng tiêu thụ của hầu hết các sản phẩm đều tăng so với năm 2014. Sản phẩm đường RS và sữa đậu nành tiếp tục là 2 sản phẩm dẫn đầu về doanh thu và tốc độ tăng trưởng sản lượng tiêu thụ.

Lợi nhuận trước thuế và sau thuế TNDN của QNS đã vượt ngưỡng 1.000 tỷ đồng. Lợi nhuận sau thuế đạt hơn 1.230 tỷ đồng, gấp 7,95 lần kế hoạch ĐHĐCĐ đề ra và đạt mức tăng trưởng cao nhất trong 4 năm gần đây là 58,9%.



Tổng Doanh thu các hoạt động (triệu đồng)

Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng)

◆ TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Chỉ tiêu	2014	2015
1 Các chỉ số về khả năng thanh toán		
Hệ số khả năng thanh toán hiện hành	1,06	1,46
Hệ số khả năng thanh toán nhanh	0,79	1,30
2 Các chỉ số về cơ cấu vốn		
Hệ số nợ/Tổng tài sản	0,56	0,50
Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	1,27	0,98
3 Các chỉ số về hiệu quả hoạt động		
Vòng quay hàng tồn kho	9,01	12,25
Doanh thu thuần/BQ Tổng TS	1,57	1,71
4 Các chỉ số về khả năng sinh lời		
LN sau thuế/DTT	12%	16%
ROE	45%	57%
ROA	19%	27%

Bên cạnh kết quả kinh doanh tăng trưởng tốt, các chỉ tiêu về tài chính của QNS vẫn được đảm bảo và thể hiện sức khỏe tài chính, hiệu quả kinh doanh tốt hơn so với năm 2014.



TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

◆ Số lượng nhân viên và chính sách đối với người lao động

Số lượng nhân viên

Tính đến thời điểm 31/12/2015, số lượng nhân viên của Công ty là 4.316 người.

Đội ngũ người lao động của Công ty có trình độ chuyên môn, kỹ thuật cao đồng thời luôn nêu cao ý thức kỷ luật, năng động và sáng tạo trong lao động.

Chính sách đối với người lao động

Ban lãnh đạo Công ty luôn chú trọng việc phát triển nguồn nhân lực và coi đây là chìa khóa đem lại thành công cho Công ty. Do đó, xác định con người là yếu tố trọng yếu của sự phát triển, Công ty xây dựng các chính sách đãi ngộ và luôn quan tâm đến đời sống của cán bộ nhân viên công ty. Một số chính sách được Công ty áp dụng cụ thể như sau:

Chính sách tuyển dụng và đào tạo

Công ty đã xây dựng một quy trình tuyển dụng nhân sự nhằm đáp ứng nguồn nhân lực đảm bảo về chất lượng và phù hợp với nhu cầu, khuyến khích và tạo tạo điều kiện tốt nhất cho người lao động có cơ hội phát triển toàn diện cả về năng lực chuyên môn và cả về các kỹ năng mềm cần thiết. Điều này được thể hiện thông qua việc Công ty thường xuyên cử cán bộ tham gia các khóa huấn luyện, đào tạo về nghiệp vụ quản lý, kinh doanh và kỹ thuật; có chính sách đào tạo tại chỗ đối với người lao động nhằm nâng cao tay nghề;...

Đây chính là một trong những chính sách nhằm hoàn thiện nguồn nhân lực với đội ngũ nhân viên có trình độ, có kỹ năng, đồng thời có tư cách đạo đức tốt, có nguyện vọng gắn bó lâu dài để thực hiện hiện chiến lược kinh doanh dài hạn hướng đến mục tiêu phát triển bền vững trong tương lai của Công ty.

Chính sách về lao động và tiền lương

Người lao động của Công ty được hưởng các chế độ chính sách về lao động và tiền lương theo Thỏa ước lao động tập thể và theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời, Công ty xây dựng chính sách khen thưởng cho các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc, có sáng kiến góp phần gia tăng hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cũng như các hình thức xử phạt đối với các cá nhân, tập thể vi phạm thỏa ước lao động tập thể, nội quy và điều lệ công ty gây ảnh hưởng xấu đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Công ty luôn chú trọng đến công tác an toàn lao động, thường xuyên tổ chức các đợt tập huấn cho người lao động và thực hiện các đợt kiểm tra đánh giá công tác an toàn lao động.

Đặc biệt, Công ty cũng có chính sách phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) nhằm thu hút và khuyến khích, tạo động lực, nâng cao vai trò, trách nhiệm và quyền lợi của người lao động.

Ngoài ra, hàng năm, Công ty còn tổ chức các hoạt động phong trào đoàn thể như các chương trình văn nghệ, các hội thi, hội thao giữa các đơn vị, phòng ban, phong trào đoàn thanh niên... Qua đó, sẽ góp phần làm phong phú đời sống tinh thần cũng như tạo sự gắn kết hơn giữa người lao động và Công ty.

Và Công ty sẽ vẫn tiếp tục đẩy mạnh công tác phát triển nguồn nhân lực, tiếp tục hoàn thiện các chính sách tuyển dụng, đào tạo, đãi ngộ, quy hoạch gắn với quyền lợi và trách nhiệm của người lao động nhằm mang lại hiệu quả cao nhất trong công việc.

◆ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Thông tin chi tiết về các thành viên Ban Tổng giám đốc như sau:

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng giám đốc của QNS tính đến 31/12/2015 gồm có 04 thành viên. Họ là những cá nhân đã có những đóng góp hết sức to lớn đối với sự phát triển của Công ty như ngày nay.

ÔNG VÕ THÀNH ĐÀNG

Thành viên sáng lập-Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc

Trình độ chuyên môn

Kỹ sư cơ khí Trường Đại học Bách Khoa Đà Nẵng

Các chức vụ đang đảm nhiệm

Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc, Bí thư Đảng ủy Công ty.

Chức vụ công tác đã qua

Trưởng phòng Kỹ thuật NM Đường Quảng Ngãi, Phó Giám đốc kỹ thuật Công ty Đường Quảng Ngãi, Thường vụ Đảng ủy Công ty Đường Quảng Ngãi, Phó Chủ tịch Công đoàn Công ty Đường Quảng Ngãi.

ÔNG TRẦN NGỌC PHƯƠNG

Thành viên sáng lập, TV HĐQT, Phó Tổng GD Tài chính kiêm Kế toán trưởng

Trình độ chuyên môn

Cử nhân Kinh tế Trường Đại học Kinh tế Tp. HCM.

Các chức vụ đang đảm nhiệm

Thành viên Hội đồng Quản trị, Phó Tổng Giám đốc kiêm Kế toán trưởng Công ty, Thường vụ Đảng ủy Công ty.

Chức vụ công tác đã qua

Trưởng phòng Tài chính Kế toán NM Bia Dung Quất, Phó phòng Thị trường Công ty Đường Quảng Ngãi, Phó phòng Tài chính Kế toán Công ty Đường Quảng Ngãi, Phó Giám đốc NM Bánh kẹo, Đảng ủy viên Đảng ủy.

ÔNG NGUYỄN HỮU TIẾN

*Thành viên sáng lập, Phó chủ tịch
HĐQT kiêm Phó Tổng GD Kinh tế*

Trình độ chuyên môn

Cử nhân Kinh tế Trường Đại học Bách khoa Đà Nẵng, Cử nhân Chính trị Học viện Hành chính Quốc gia

Các chức vụ đang đảm nhiệm

Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc, Phó Bí thư Đảng ủy Công ty.

Chức vụ công tác đã qua

Quyền Trưởng phòng Cung tiêu NM Đường Quảng Ngãi, Trưởng phòng Kế hoạch vật tư, Phó Giám đốc Công ty Đường Quảng Ngãi.

ÔNG CAO MINH TUẤN

*Thành viên sáng lập, Phó Tổng Giám đốc
Nguyên liệu*

Trình độ chuyên môn

Cử nhân Kinh tế Trường Đại học Bách khoa Đà Nẵng, Cao cấp chính trị.

Các chức vụ đang đảm nhiệm

Phó Tổng Giám đốc, Đảng ủy viên Đảng ủy Công ty.

Chức vụ công tác đã qua

Trưởng phòng Kế hoạch vật tư, Bí thư chi bộ Kế hoạch vật tư, Thường vụ Đảng ủy Đảng bộ Công ty Đường Quảng Ngãi.

ÔNG VÕ THANH HỒNG

*TV sáng lập, Nguyên Phó Tổng GD Dự án
(Nghỉ theo chế độ từ ngày 1/6/2015)*

Trình độ chuyên môn

Kỹ sư Công nghệ Trường Đại học Bách khoa Hà Nội, Cao cấp chính trị

Chức vụ công tác đã qua

Giám đốc NM Bia Dung Quất, Phó Giám đốc Cty Đường Quảng Ngãi, Phó Tổng GD CTCP Đường Quảng Ngãi, Ủy viên Mặt trận tổ quốc Việt Nam Tỉnh Quảng Ngãi, Thường vụ Đảng Ủy Công ty.

Tỷ lệ sở hữu của Ban Tổng Giám đốc (Cập nhật theo Danh sách chốt ngày 31/12/2015)

STT	Họ tên người sở hữu	Chức vụ	Số lượng CP	Tỷ lệ
1	Võ Thành Đàng	Tổng Giám đốc	6.178.620	4,38%
2	Nguyễn Hữu Tiến	Phó Tổng GĐ	861.854	0,61%
3	Cao Minh Tuấn	Phó Tổng GĐ	1.011.003	0,72%
4	Trần Ngọc Phương	Phó Tổng GĐ	2.592.141	1,84%
	Tổng cộng		10.643.618	7,55%

3

TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC KHOẢN ĐẦU TƯ

◆ CÁC KHOẢN ĐẦU TƯ LỚN ĐƯỢC HĐQT PHÊ DUYỆT

Trong năm 2015, trên cơ sở Điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua, HĐQT của QNS đã triển khai phê duyệt, Công ty đã tổ chức thực hiện công tác đầu tư rất nhiều hạng mục phục vụ cho định hướng phát triển bền vững của QNS.

Một số dự án tiêu biểu được Hội đồng quản trị phê duyệt trong năm 2015 như sau:

ĐVT: triệu đồng

STT	Dự án	Tổng VĐT được phê duyệt
1	Dự án Đầu tư máy thu hoạch mía phục vụ cơ giới hóa vùng nguyên liệu mía công ty	25.800
2	Điều chỉnh: Tên dự án, Công suất lắp đặt, hạng mục đầu tư và bổ sung giá trị mức đầu tư của Dự án đầu tư Nhà máy Nhiệt điện sinh khối An Khê	267.689
3	Dự án đầu tư đổi mới công nghệ sản xuất nước khoáng có gaz chai PET dung tích 480 ml, công suất 16.000 chai/giờ của NM Nước khoáng Thạch Bích	74.896
4	Dự án Đầu tư Trung tâm Nghiên cứu Ứng dụng Giống mía Gia Lai	70.387
5	Dự án đầu tư máy thu hoạch mía	25.800
6	Dự án đầu tư Nhà máy Sữa đậu nành Việt Nam Vinasoy Bình Dương – Công suất 180 triệu lít/năm, giai đoạn I là 90 triệu lít/năm	898.356
	TỔNG	1.337.128

Năm 2015, tổng giá trị đầu tư được Hội đồng quản trị phê duyệt là hơn 1.337 tỷ đồng, trong đó đã giải ngân trong năm là 915 tỷ đồng.

◆ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN MỘT SỐ DỰ ÁN TRỌNG ĐIỂM TRONG NĂM

[1] Dự án đầu tư mở rộng nâng công suất Nhà máy Đường An Khê lên 18.000 TMN

Dự án được HĐQT phê duyệt từ năm 2014, đến 31/12/2015, dự án đã được triển khai khá thuận lợi và đã hoàn thành 1 số hạng mục đúng theo tiến độ. Tổng giá trị dự án được giải ngân trong năm là hơn 205 tỷ đồng và lũy kế đến 31/12/2015 là gần 294 tỷ đồng.

[2] Dự án Khoa học Công nghệ: Đầu tư máy móc, thiết bị cơ giới hóa trồng, chăm sóc, thu hoạch mía công nghệ cao, tạo và nhân rộng cánh đồng mía lớn.



[3] Dự án đầu tư mở rộng Nhà máy Sữa đậu nành Việt Nam Vinasoy Bắc Ninh

Đây là dự án nâng công suất của Nhà máy Sữa đậu nành VN Vinasoy Bắc Ninh từ 90 triệu lít/năm lên 180 triệu lít/năm. Tháng 8/2015, dự án đã hoàn thành và được đưa vào hoạt động.



[4] Dự án đầu tư xây dựng Nhà máy Sửa chữa nành Việt Nam Vinasoy Bình Dương

Dự án được HĐQT phê duyệt với tổng giá trị đầu tư hơn 898 tỷ đồng được triển khai thực hiện từ tháng 07/2015. Nhà máy sẽ được xây dựng tại khu Công nghiệp VSIP II Bình Dương. Đến 31/12/2015, tổng giá trị đầu tư đã giải ngân là hơn 76 tỷ đồng.

[5] Dự án đầu tư Nhà máy Nhiệt điện sinh khối An Khê

Dự án đã được phê duyệt từ năm 2014, trong năm Công ty đã thực hiện điều chỉnh một số nội dung và bổ sung tăng giá trị đầu tư của dự án thêm 267,7 tỷ đồng. Đến 31/12/2015, tổng giá trị đầu tư đã giải ngân của dự án là 371 tỷ đồng.

◆ CÁC KHOẢN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH

Tính đến 31/12/2015, QNS không phát sinh các khoản đầu tư tài chính mới. Trong năm, QNS đã thực hiện thoái vốn tại Công ty Cổ phần Vật tư Kỹ thuật Nông lâm nghiệp Quảng Ngãi, với giá trị 1.527.928.800 đồng.

◆ CÔNG TY CON

Công ty TNHH MTV Thương mại Thành Phát

Các thông tin tài chính cơ bản

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	2014	2015	%
1	Tổng giá trị tài sản	863.961	866.977	0,3%
2	Doanh thu	988.343	1.079.864	9%
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	74.973	97.188	30%
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	67.348	90.676	35%

4

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG VÀ THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ

◆ CỔ PHẦN

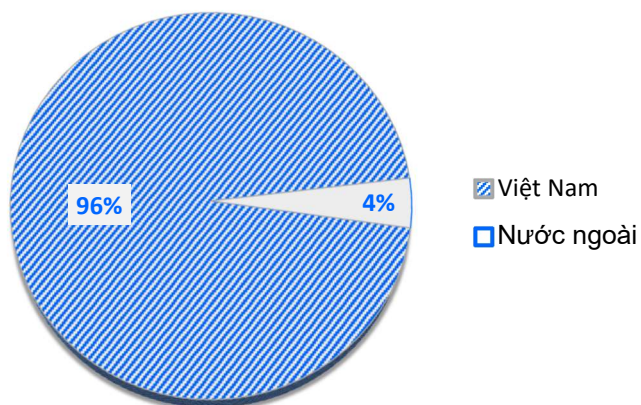
Tính đến ngày 31/12/2015	ĐVT: Cổ phần
Số lượng cổ phần phổ thông đã phát hành	141.015.252
Số lượng cổ phần phổ thông đang lưu hành	141.015.252
Số lượng cổ phần phổ thông hạn chế chuyển nhượng	7.600.537
Số lượng cổ phần phổ thông chuyển nhượng tự do	133.414.715
Mệnh giá cổ phần	10.000 đồng

◆ CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

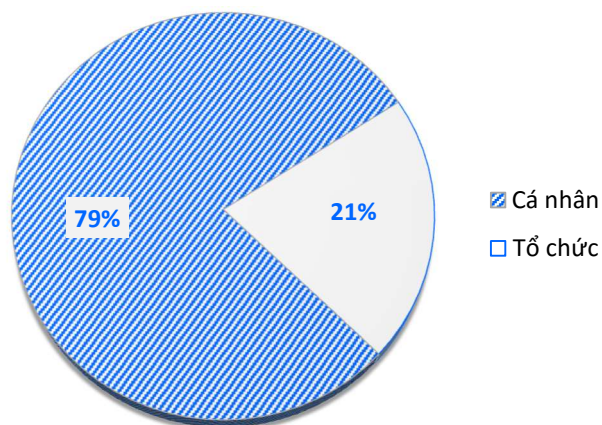
(Cập nhật theo danh sách cổ đông ngày 31/12/2015 căn cứ theo số lượng cổ phiếu đang lưu hành)

	Số lượng cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
Sở hữu theo nhóm cổ đông		
Cá nhân	111.055.630	78,75%
Cổ đông nội bộ	78.812.965	55,89%
NĐT chiến lược	826.415	0,59%
Cổ đông ngoài	31.416.250	22,28%
Tổ chức	29.959.622	21,25%
Cổ đông ngoài	29.959.622	21,25%
Tổng	141.015.252	100,00%
Sở hữu theo khu vực địa lý		
Việt Nam	135.194.629	95,87%
Cá nhân	110.883.502	78,63%
Tổ chức	24.311.127	17,24%
Nước ngoài	5.820.623	4,13%
Cá nhân	84.000	0,06%
Tổ chức	5.736.623	4,07%
Tổng	141.015.252	100,00%

Sở hữu theo khu vực địa lý



Sở hữu theo nhóm cổ đông



◆ DANH SÁCH CỔ ĐÔNG LỚN

	Số lượng cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
Công ty TNHH MTV TM Thành Phát	22.819.941	16,18%
Nhóm cổ đông		
- Ông Võ Thành Đàng (Chồng)	10.458.324	7,42%
- Bà Võ Thị Cẩm Nhung (Vợ)		

◆ TÌNH HÌNH THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU VÀ CHI TRẢ CỔ TỨC TRONG NĂM

Ngày 28/03/2015, Đại hội đồng cổ đông của Công ty đã phê duyệt kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2014 tại Nghị quyết số 15/NQ/CPĐQN-ĐHĐCĐ2015, trong đó quyết định mức chi trả cổ tức năm 2014 là 50% vốn điều lệ (20% bằng cổ phiếu và 30% bằng tiền mặt).

Thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Trong năm Công ty đã phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ bằng nguồn vốn chủ sở hữu qua phương thức trả cổ tức bằng cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, tỷ lệ 20%, tổng số lượng cổ phiếu đã phát hành là 23.501.948, nâng tổng số lượng cổ phần lên 141.015.252 CP.

Chi trả cổ tức bằng tiền

Trong năm 2015, Công ty đã thực hiện chi trả cổ tức bằng tiền mặt cho cổ đông hiện hữu 3 đợt, cụ thể:

- Tạm ứng cổ tức bằng tiền mặt đợt 2 năm 2014, tỷ lệ 10%, chốt tại ngày 22/12/2014.
- Chi trả cổ tức còn lại bằng tiền mặt năm 2014, tỷ lệ 10%, chốt tại ngày 20/04/2015.
- Tạm ứng cổ tức bằng tiền mặt đợt 1 năm 2015, tỷ lệ 10%, chốt tại ngày 20/07/2015.



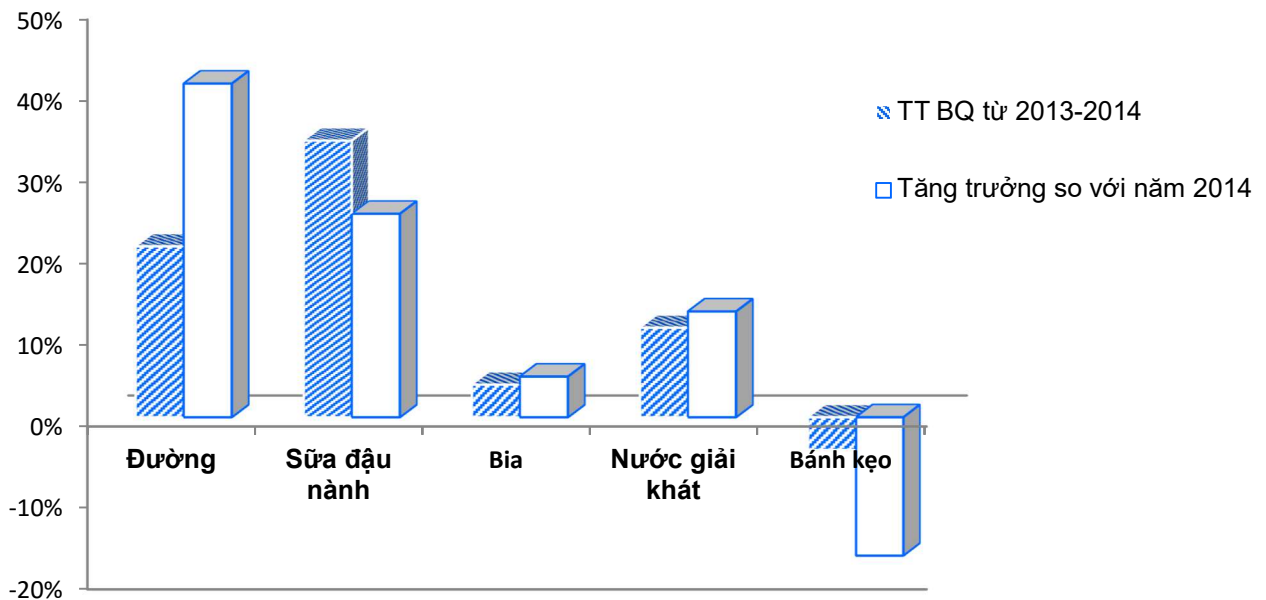
BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

◆ TÌNH HÌNH CÁC HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH TRONG NĂM 2015

STT	Sản lượng tiêu thụ	ĐVT	2013	2014	2015	Tăng trưởng BQ	TT so với năm 2014
1	Đường	Tấn	123.152	124.187	175.708	21%	41%
2	Sữa đậu nành	Lít	134.357	192.812	241.718	34%	25%
3	Bia	Lít	65.273	66.916	70.422	4%	5%
4	Nước giải khát	Lít	61.127	66.986	75.574	11%	13%
5	Bánh kẹo	Tấn	7.417	8.001	6.658	-4%	-17%



✦ Về hoạt động sản xuất kinh doanh đường mía

Năm 2015, diễn biến thị trường đường trong nước và thế giới có nhiều chiều hướng tích cực. Sản lượng đường sản xuất toàn cầu suy giảm khiến thị trường đường thế giới được điều chỉnh mạnh. Trong nước, đường nhập lậu được kiểm soát, lượng đường tồn kho tại các nhà máy thấp, tình hình tiêu thụ khả quan. Hoạt động sản xuất kinh doanh đường mía của QNS năm 2015 nhờ vậy đã đạt được kết quả tốt. Trong năm, QNS đã tiêu thụ được hơn **175,7 ngàn tấn đường, đạt tốc độ tăng trưởng sản lượng 41,5% so với năm 2014**. Sản lượng đường sản xuất trong vụ gần nhất (2014-2015) chiếm 11% tổng sản lượng đường sản xuất toàn quốc.

Để đảm bảo có được nguồn nguyên liệu cung ứng cho sản xuất đường RS có chất lượng và đủ số lượng, QNS đặc biệt chú trọng đến công tác phát triển vùng nguyên liệu mía và thực hiện cơ giới hóa đồng bộ vùng nguyên liệu. Trong năm, Xí nghiệp Cơ giới Nông nghiệp và Trung tâm Giống mía của QNS đã thực hiện tốt nhiệm vụ hỗ trợ hoạt động SX đường. Hoạt động nghiên cứu cải tiến thiết bị hiện có, chế tạo thiết bị và ứng dụng công nghệ mới trong các khâu trồng, chăm sóc và thu hoạch cây mía được diễn ra khá mạnh mẽ góp phần tăng năng suất, chất lượng thi công, làm cơ sở để phát triển hoạt động cơ giới hóa về sau. Hoạt động nghiên cứu khảo nghiệm các giống mía mới được thực hiện thường xuyên và bước đầu đã xác định được các giống mía có chất lượng cao và phù hợp với các vùng nguyên liệu mía của QNS.



✦ Về hoạt động sản xuất kinh doanh sản phẩm sữa đậu nành

Là một trong những sản phẩm mang lại doanh thu, lợi nhuận lớn cho QNS, sản phẩm Sữa đậu nành Vinasoy của QNS đã có một năm kinh doanh khá ấn tượng. Theo số liệu thống kê của Nielsen tháng 12-2015, Vinasoy tiếp tục dẫn đầu ngành hàng sữa đậu nành bao bì giấy tại Việt Nam với thị phần 84,2% và có mức tăng trưởng 25% so với năm 2014, gấp 6,25 lần so với tăng trưởng bình quân 4% của ngành FMCG tại Việt Nam.

QNS tập trung 3 mục tiêu chính đối với hoạt động kinh doanh sữa đậu nành đó là “Tập trung phát triển sản phẩm, Phát triển bền vững vùng nguyên liệu và Xây dựng thương hiệu”.

Liên tục nhiều năm, QNS đều đặn tạo ra các sản phẩm sữa đậu nành tốt nhất và đáp ứng tốt nhất nhu cầu của người tiêu dùng. Cuối năm 2015, Nhà máy Sữa đậu nành Việt Nam Vinasoy của QNS đã tung ra sản phẩm Soy men dành cho nam giới đầu tiên tại Việt Nam.

Bên cạnh đó, QNS cũng tiếp tục thực hiện ưu tiên đầu tư phát triển bền vững vùng nguyên liệu để tạo nguồn cung nguyên liệu là những hạt đậu nành tươi ngon nhất từ việc chọn tạo giống cho đến các giải pháp đồng bộ về canh tác, cơ giới đối với vùng nguyên liệu.

Và với mục tiêu thứ 3 là mục tiêu xây dựng thương hiệu, năm 2015, Sản phẩm sữa đậu nành của QNS đã chính thức ghi dấu tên tuổi trong làng thương hiệu khu vực châu Á khi sữa đậu nành Fami được bình chọn là 1 trong 4 thương hiệu thành công nhất tại thị trường Việt Nam theo báo cáo về sức mạnh thương hiệu châu Á do Công ty nghiên cứu thị trường Kantar thực hiện.



✦ Về các hoạt động sản xuất kinh doanh khác

Ở các mảng sản xuất kinh doanh khác, năm qua, QNS cũng đã rất nỗ lực để nâng cao chất lượng sản phẩm và mở rộng thị trường tiêu thụ.

Năm 2015, sản lượng tiêu thụ sản phẩm bia chỉ đạt mức tăng trưởng 5% so với năm 2014 với hơn 70 triệu lít bia tiêu thụ, sản lượng tiêu thụ nước giải khát đạt mức tăng trưởng là 13% với hơn 75,5 triệu lít. Riêng với xu hướng thị trường hiện nay đối với nhóm hàng bánh kẹo thì đây là nhóm sản phẩm duy nhất có sản lượng tiêu thụ không đạt được mức tăng trưởng dương.

Năm 2015, bên cạnh việc duy trì xây dựng và phát triển thương hiệu cho Bia Dung Quất và Bánh kẹo Biscafun, QNS tiếp tục đẩy mạnh hơn và tập trung xây dựng và phát triển thương hiệu Nước khoáng Thạch Bích. Đồng thời, công tác nghiên cứu và đầu tư thiết bị để nâng cao chất lượng sản phẩm và đảm bảo số lượng đáp ứng kịp thời cho nhu cầu thị trường.



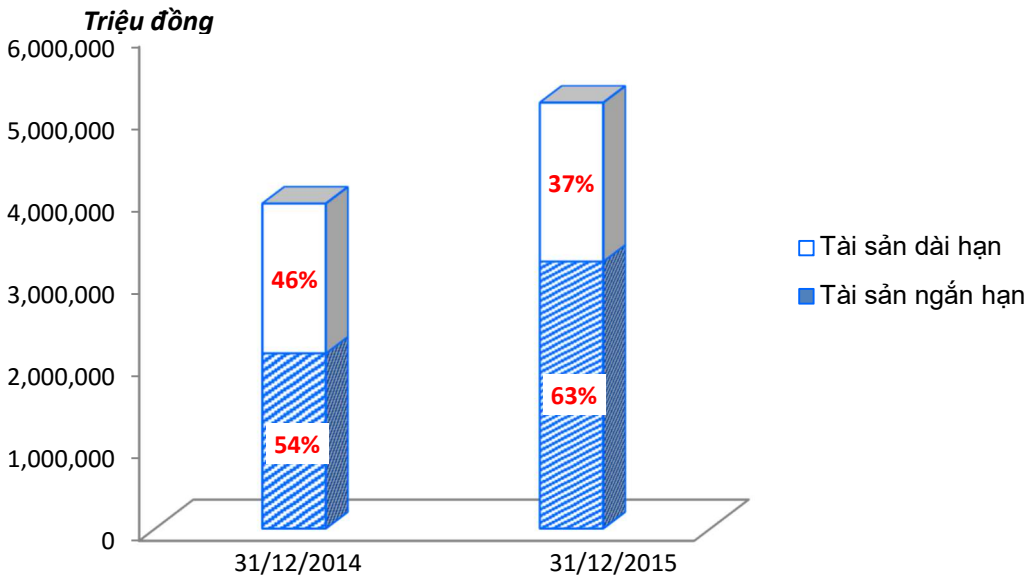
2 TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

	Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	+/-	% +/-
I	Tổng Tài sản	3.944.961	5.172.339	1.227.377	31%
1	Tài sản ngắn hạn	2.123.539	3.240.643	1.117.104	53%
2	Tài sản dài hạn	1.821.422	1.931.695	110.273	6%
II	Tổng Nguồn vốn	3.944.961	5.172.339	1.227.377	31%
1	Nợ phải trả	2.209.898	2.564.624	354.726	16%
2	Nguồn vốn chủ sở hữu	1.735.063	2.607.715	872.652	50%

◆ TÌNH HÌNH TÀI SẢN

Đến 31/12/2015, tổng tài sản của Công ty là 5.172 tỷ đồng, tăng 1.227 tỷ đồng, tương đương mức tăng 31% so với tại thời điểm 31/12/2014.

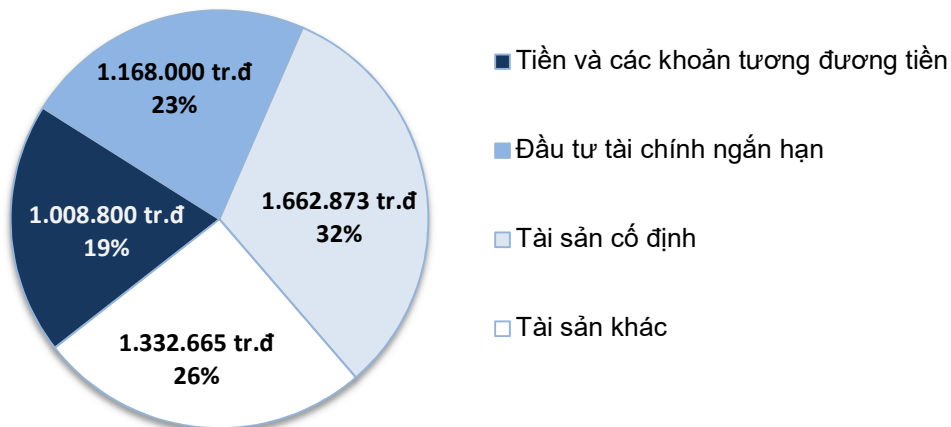
✦ Cơ cấu tài sản tiếp tục có sự chuyển dịch theo xu hướng gia tăng tỷ trọng tài sản ngắn hạn trong tổng tài sản của Công ty (Chủ yếu do khoản mục tiền và tương đương tiền tăng mạnh so với 31/12/2014). Cụ thể là tỷ trọng tài sản ngắn hạn cuối năm 2015 là 63% (cuối 2014: 53%) và tỷ trọng tài sản dài hạn cuối năm 2015 là 37% (cuối 2014: 46%).



★ Các khoản mục tài sản là tài sản cố định, tiền và các khoản tương đương tiền và đầu tư tài chính ngắn hạn (100% là tiền gửi có kỳ hạn tại các ngân hàng thương mại trên 3 tháng đến dưới 1 năm) là 3 khoản mục chiếm **74% tổng giá trị tài sản** của Công ty. Trong đó:

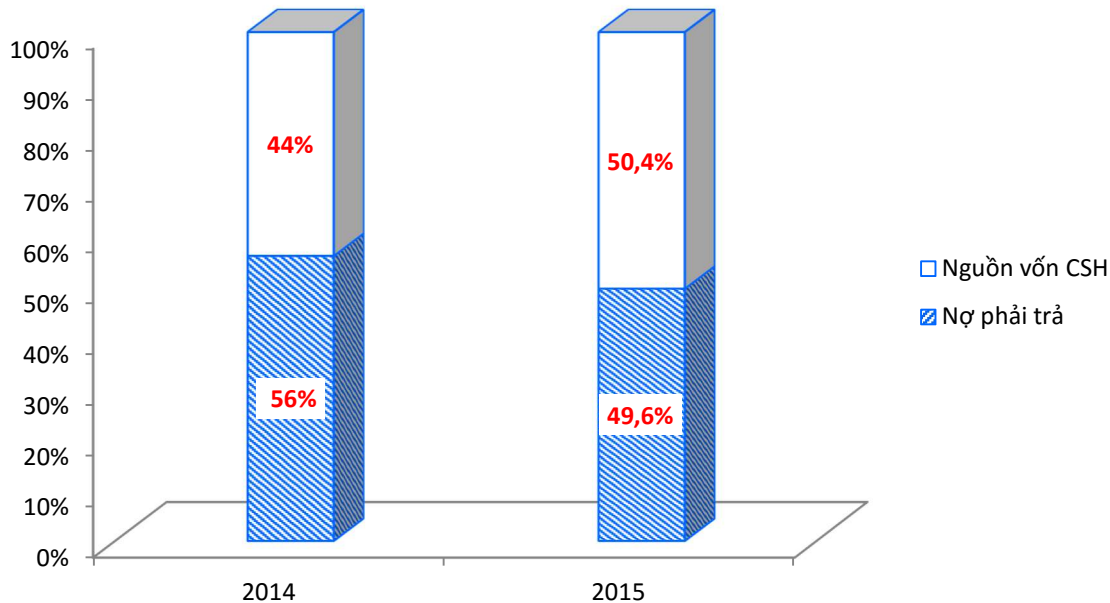
- Tài sản cố định là khoản mục chiếm tỷ trọng cao nhất với 32% trong tổng tài sản của Công ty với hơn 1.663 tỷ đồng. Năm 2015, một số dự án lớn của Công ty như Dự án đầu tư nâng công suất NM Sữa đậu nành Việt Nam Vinasoy Bắc Ninh, Dự án nâng công suất NM Đường An Khê lên 18.000 TMN đã được tạm tăng tài sản. Tổng nguyên giá tài sản cố định của Công ty đến 31/12/2015 là 3.643 tỷ đồng, tăng 370 tỷ đồng.
- Tỷ trọng khoản mục tiền và tương đương tiền tăng từ 10% cuối năm 2014 lên 20% vào cuối năm 2015 với giá trị khoản mục này tại 31/12/2015 là 1.009 tỷ đồng.

Cơ cấu Tài sản tại 31/12/2015



◆ TÌNH HÌNH NGUỒN VỐN

Đến 31/12/2015, cơ cấu nguồn vốn chủ sở hữu/tổng nguồn vốn của Công ty ở mức cân bằng là 50:50. Nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty đạt 2.608 tỷ đồng, tăng 873 tỷ đồng, tương đương mức tăng 50% so với cuối năm 2014 và tổng giá trị nợ phải trả là 2.565 tỷ đồng, tăng 16% so với cuối năm 2014.



✦ Trong năm, Công ty đã thực hiện thanh toán đúng hạn và trước hạn các khoản nợ gốc của các khoản vay tại các tổ chức tài chính tín dụng trong và ngoài nước, không có bất kỳ khoản vay nào bị trễ hạn thanh toán. Tất cả các khoản nợ của Công ty đều nằm ở hạn mức cho phép.

Với cơ cấu tài sản và cơ cấu nguồn vốn tại 31/12/2015, khả năng thanh toán tất cả các nghĩa vụ tài chính của Công ty đều rất an toàn.

✦ Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của Công ty đến 31/12/2015 là hơn 1.482 tỷ đồng, tăng 583 tỷ đồng, tương đương tăng 65% so với tại thời điểm 31/12/2014.

◆ KHẢ NĂNG SINH LỜI

Năm 2015, các chỉ tiêu phản ánh khả năng sinh lời của Công ty tiếp tục nổi bật.

✦ Tỷ suất lợi nhuận gộp đạt 29,5%, tăng 0,3% so với năm 2014 và tăng liên tục từ 2007 đến nay.

✦ Tỷ suất sinh lợi trên vốn chủ sở hữu (ROE) đạt 57%, tăng 12% so với năm 2014

✦ Tỷ suất sinh lợi trên tổng tài sản (ROA) đạt 27%, tăng 8% so với năm 2014

3

NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH QUẢN LÝ

- Hoàn thiện và điều chỉnh cơ cấu tổ chức, quản lý để nâng cao hiệu quả hoạt động của mô hình quản lý. QNS tiếp tục duy trì và củng cố hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001-2000, HACCP, đồng thời công tác đánh giá chất lượng nội bộ theo quy chuẩn ISO được thực hiện một cách chặt chẽ.
- QNS tiếp tục thực hiện áp dụng Quy chế 5S (Sàng lọc – Sắp xếp – Sạch sẽ - Sẵn sóc – Sẵn sàng) nhằm tăng cường xây dựng ý thức cải tiến cho người lao động tại nơi làm việc, xây dựng tinh thần đoàn kết và phát triển vai trò lãnh đạo của Ban lãnh đạo và xây dựng cơ sở để đưa vào kỹ thuật cải tiến.
- Đối với chính sách cho người lao động Công ty luôn đảm bảo cho người lao động được hưởng đầy đủ các chế độ theo quy định của Nhà nước. QNS thực hiện đầy đủ các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp theo đúng quy định của pháp luật. Việc tổ chức khám sức khỏe định kỳ, trang bị quần áo, BHLĐ, bồi dưỡng độc hại của Công ty luôn được thực hiện thường xuyên, kịp thời và đúng quy định. Hàng năm Công ty tổ chức cho CBCNV tham quan, nghỉ mát,... trong và ngoài nước nhằm tái tạo sức lao động sau thời gian làm việc.

4

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2016

Dự báo kinh tế Việt Nam và Thế giới năm 2016 vẫn còn tồn tại những khó khăn. Trong đó, kinh tế Việt Nam với mục tiêu tăng trưởng GDP là 6,7% do Quốc hội đặt ra và kinh tế thế giới được dự báo vẫn còn những rủi ro và bất ổn. Trên cơ sở dự báo và các nhận định, đánh giá, Hội đồng quản trị QNS đã phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2016
1	Vốn điều lệ	Triệu đồng	1.875.503
2	Tổng doanh thu	Triệu đồng	7.434.320
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Triệu đồng	231.000
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Triệu đồng	200.970
4	Tỷ lệ chi trả cổ tức	Triệu đồng	>15%

ĐÁNH GIÁ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Năm 2015 là năm cuối của nhiệm kỳ 2011-2015 của Hội đồng quản trị. Năm năm thực hiện nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông giao phó, Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện chỉ đạo và giám sát hoạt động của Công ty cũng như của Ban Tổng Giám đốc nhằm tạo ra những giá trị kinh doanh có lợi nhất, mang lại hiệu quả cao nhất và tạo ra giá trị kinh doanh bền vững.

◆ CÔNG TÁC PHÁT HÀNH TĂNG VỐN

Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2015 đã quyết nghị Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn Điều lệ và được Ủy ban Chứng khoán NN chấp nhận. Hội đồng Quản trị đã chỉ đạo hoàn thành công tác phát hành cổ phiếu tăng vốn Điều lệ từ **1.175.133 triệu đồng lên 1.410.153 triệu đồng**, theo phương thức: Phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2014 cho Cổ đông hiện hữu tương ứng theo tỷ lệ 20% trên số cổ phần hiện hữu, tăng **235.019 triệu đồng**.

◆ THỰC HIỆN ỨNG CỔ TỨC BẰNG TIỀN MẶT:

- *Đợt 1:* Tỷ lệ cổ tức ứng là 10%, thực hiện chi ứng trong tháng 8/2015.
- *Đợt 2:* Tỷ lệ cổ tức ứng là 10%, thực hiện chi ứng trong tháng 01/2016.

◆ CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH:

✓ Công tác đầu tư phát triển:

QNS luôn chú trọng công tác đầu tư cho nghiên cứu và phát triển. Ngoài việc khai thác tốt các máy móc thiết bị hiện có, Công ty tiếp tục đầu tư các máy móc thiết bị hiện đại, giảm chi phí, nâng cao chất lượng nhằm tăng hiệu quả trong sản xuất và tăng lợi thế cạnh tranh trên thị trường.

Trước những diễn biến của kinh tế trong nước và thế giới, nhờ công tác quản trị tài chính năng động và linh hoạt nên tình hình tài chính được giữ vững và phát triển tốt góp phần quan trọng để hoạt động SX-KD tăng trưởng và hiệu quả.

Trên cơ sở kế hoạch đầu tư được Đại hội Cổ đông thường niên thông qua, Hội đồng Quản trị đã triển khai phê duyệt, tổ chức thực hiện công tác đầu tư chặt chẽ, tiết kiệm và đảm bảo hiệu quả. **Tổng giá trị vốn đầu tư đã được phê duyệt trong năm 2015 là: 1.337 tỷ đồng.**

✓ Công tác tổ chức quản lý:

- QNS xây dựng quy chế tuyển dụng nhân sự nhằm thu hút, đào tạo và đánh giá hiệu quả công việc, đồng thời đào tạo bồi dưỡng đội ngũ quản lý kế cận.
- Hội đồng Quản trị thường xuyên đánh giá và có những quyết định về tổ chức, nhân sự phù hợp với tình hình hoạt động. Với nhiều thay đổi trong cơ cấu tổ chức bộ máy, ứng dụng các chương trình quản lý hiện đại như: 5S, MFCA, Kaizen, ERP, HACCP, BSC, KPI... .

- Hội đồng Quản trị đã chỉ đạo Ban điều hành trong công tác quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh tuân thủ theo các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty; thông qua kiểm tra, giám sát và công tác kiểm toán báo cáo tài chính hàng năm để điều chỉnh kịp thời.
- Hội đồng Quản trị đã chỉ đạo Ban điều hành tiếp tục thực hiện cơ chế tiền lương hiệu quả, điều chỉnh chính sách tiền lương – thu nhập kịp thời và phù hợp nhằm phát huy cao độ tính chủ động sáng tạo của người lao động, nâng cao hiệu quả.
- Chỉ đạo tiếp tục tạo nguồn và sử dụng Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ, Quy chế sáng kiến cải tiến kỹ thuật hợp lý trong quản lý SX-KD nhằm kích thích tạo đòn bẩy sáng tạo của người lao động.

✓ Công tác phối hợp giữa Hội đồng quản trị và Ban điều hành:

Hội đồng Quản trị luôn chủ động phối hợp với tổ chức Đảng, các đoàn thể để thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình. Đặc biệt là công tác quy hoạch, đào tạo, bố trí, sử dụng cán bộ và chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động. Tất cả các chủ trương của Hội đồng Quản trị đều được sự đồng thuận trong các tổ chức chính trị - xã hội nên việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh thuận lợi, đạt kết quả cao.

Trong quá trình chỉ đạo các mặt hoạt động, Hội đồng Quản trị thường xuyên duy trì giám sát đối với Ban điều hành, tạo sự nhất quán trong chỉ đạo tổ chức sản xuất kinh doanh, tuân thủ Điều lệ, Quy chế Quản trị nội bộ nhưng không làm ảnh hưởng đến tính chủ động sáng tạo của Ban điều hành.

Ngoài các hoạt động trên, QNS cũng đã đạt những kết quả rất tốt ở các mặt hoạt động khác góp phần quan trọng vào sự tăng trưởng và hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

2

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Trong năm 2015, Ban Tổng Giám đốc Công ty đã rất nỗ lực hoàn thành và vượt một cách xuất sắc chỉ tiêu kế hoạch ĐHĐCĐ phê duyệt. Kết quả đạt được trong hoạt động sản xuất kinh doanh đã phần nào minh chứng được hiệu quả và nỗ lực rất lớn trong việc điều hành của Ban Tổng giám đốc. Trong các công tác điều hành hoạt động, Ban Tổng giám đốc QNS đã hoàn thành rất tốt các nhiệm vụ, trong đó có một số số công việc chính như sau:

- Triển khai, vận dụng đúng và linh hoạt các Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông đề ra.
- Công tác quản lý, điều hành của Ban Tổng Giám đốc nhạy bén và năng động trong dự báo, trong xây dựng và tổ chức thực hiện nhiệm vụ SXKD. Công tác đầu tư xây dựng kế hoạch, quản trị nhân sự và quản trị tài chính linh hoạt, phù hợp với tình hình thực tiễn, phát huy hiệu quả các nguồn lực để hoàn thành nhiệm vụ.
- Ban Tổng Giám đốc đã điều hành Công ty đảm bảo tuân thủ và thực hiện nghiêm túc Điều lệ Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên đề ra.

◆ ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT

Năm 2016, HĐQT tiếp tục theo dõi nắm bắt những chính sách của chính phủ trong việc lãnh đạo nền kinh tế của đất nước để tận dụng cơ hội và phát huy những thế mạnh vốn có. Đồng thời đề ra một số định hướng chủ yếu như sau:

- Xây dựng chính sách kinh doanh linh hoạt, thường xuyên theo dõi sát sao diễn biến thực tế tình hình kinh tế và hoạt động kinh doanh để chủ động điều chỉnh và kịp thời đưa ra các định hướng, giải pháp phù hợp, hiệu quả nhằm ứng phó trước tình hình đã được dự báo là vẫn còn nhiều khó khăn.
- Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện chương trình phát triển nguồn nhân lực của QNS trên cơ sở nguồn nhân lực hiện có, kết hợp thu hút và tuyển chọn nhân sự từ bên ngoài. QNS cũng thực hiện các chương trình đào tạo nhằm cập nhật kịp thời kiến thức và nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ của cán bộ quản lý và người lao động. Đồng thời phát hiện bồi dưỡng đội ngũ quản trị kế cận.
- Tăng cường xây dựng thương hiệu và hệ thống nhận diện thương hiệu của các sản phẩm và của QNS. Đồng thời tận dụng uy tín thương hiệu để phát triển SX-KD nhằm gia tăng nguồn thu, đảm bảo mang lại hiệu quả cao.
- Tăng cường đầu tư hệ thống công nghệ thông tin, ứng dụng các phương pháp quản trị tiên tiến để nâng cao hiệu quả quản lý điều hành, từng bước hoàn thiện cơ cấu tổ chức của QNS tinh gọn, linh hoạt và năng động.
- Tăng cường công tác quản trị rủi ro, lành mạnh hoá công tác tài chính để tạo sức cạnh tranh, nâng cao hiệu quả hoạt động tài chính.
- Tăng cường rà soát công tác đầu tư, khai thác các dự án đầu tư một cách hiệu quả.
- Tiếp tục xây dựng văn hoá doanh nghiệp phù hợp với sự phát triển bền vững của QNS.
- Phát huy sử dụng Quỹ Phát triển khoa học & công nghệ, tổ chức quản lý điều hành các hoạt động của Quỹ có hiệu quả theo đúng quy định của Pháp luật nhằm khuyến khích Công ty nâng cao sức cạnh tranh thông qua nghiên cứu, ứng dụng, đổi mới công nghệ và thiết bị tạo ra sản phẩm mới, hợp lý hoá sản xuất nhằm mang lại hiệu quả cao.

◆ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN

Tiếp tục chỉ đạo để triển khai thực hiện và hoàn thành các dự án đã được phê duyệt trong năm 2015 như sau:

- Dự án đầu tư để mở rộng nâng công suất NM Đường An Khê từ 10.000 TMN lên 18.000 TMN.
- Dự án đầu tư Nhà máy Nhiệt điện sinh khối An Khê.

- Dự án Đầu tư xây dựng Nhà máy Sữa đậu nành Việt Nam Vinasoy Bình Dương – Công suất 180 triệu lít/năm, giai đoạn I là 90 triệu lít/năm.

◆ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

Trên cơ sở những định hướng phát triển trong năm 2016, Hội đồng Quản trị sẽ tập trung chỉ đạo một số công việc cụ thể như sau:

- Nâng cao hiệu quả hoạt động tài chính, triển khai thực hiện các Dự án theo đúng thủ tục, trình tự và hiệu quả.
- Tiếp tục củng cố và kiện toàn bộ máy tổ chức; nâng cao năng lực quản lý điều hành; phát triển nguồn nhân lực có kỹ năng; tăng cường vai trò chủ động, linh hoạt của các phòng chức năng và đơn vị thành viên nhằm tạo hiệu quả cao trong SX-KD.
- Rà soát, điều chỉnh bổ sung và xây dựng mới các quy chế, qui định của Công ty nhằm đưa hoạt động của Công ty đi vào nề nếp.
- Duy trì Thương hiệu Quốc gia của sản phẩm Nước khoáng Thạch Bích và xây dựng Thương hiệu Quốc gia đối với sản phẩm Sữa Vinasoy, Bánh kẹo Biscafun... .
- Sử dụng nhiều biện pháp để khai thác hiệu quả nguồn vốn chủ sở hữu nhằm mang lại tối đa tỷ suất lợi nhuận trên vốn; tăng cường kiểm soát dự trữ hàng tồn kho, giám sát tốt tình hình công nợ, quản lý chi phí tiết kiệm nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.
- Thuê các chuyên gia có kinh nghiệm thực tế về các lĩnh vực quản trị tài chính, quản trị nhân sự, kỹ thuật để tư vấn cho Công ty.
- Tiếp tục thực hiện cơ chế tiền lương hiệu quả làm đòn bẩy kích thích SX-KD phát triển, mang lại hiệu quả cao.

Với các kế hoạch, định hướng và giải pháp thực hiện như trên, HĐQT cam kết sẽ chỉ đạo các hoạt động của QNS theo hướng: Đảm bảo sự phát triển của QNS gắn liền với đảm bảo quyền lợi của cổ đông và đảm bảo công ăn việc làm cho người lao động để từ đó tạo ra những giá trị mới cho QNS.

◆ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

HĐQT của QNS gồm 07 thành viên với nhiệm kỳ hiện tại là 05 năm (từ 2011-2015)

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ
1	Võ Thành Đàng	Chủ tịch HĐQT	6.178.620	4,38%
2	Nguyễn Tấn Cương	Phó Chủ tịch HĐQT thường trực	1.596.538	1,13%
3	Nguyễn Hữu Tiến	Phó Chủ tịch HĐQT	861.854	0,61%
4	Trần Ngọc Phương	Thành viên HĐQT	2.592.141	1,84%
5	Ngô Văn Tụ	Thành viên HĐQT	1.284.523	0,91%
6	Nguyễn Chí	Thành viên HĐQT	263.563	0,19%
7	Đặng Phú Quý	Thành viên HĐQT	991.816	0,70%
	Tổng cộng		13.769.055	9,76%

(Cập nhật theo Danh sách cổ đông ngày 31/12/2015)

100% thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty.

◆ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Năm 2015, Hội đồng quản trị Công ty CP Đường Quảng Ngãi đã tiến hành các cuộc họp và lấy ý kiến bằng văn bản nhằm có các chỉ đạo kịp thời về hoạt động của QNS trong từng thời kỳ, điều chỉnh linh hoạt theo thực tế diễn biến nền kinh tế và xem xét các quyết định thuộc thẩm quyền xử lý của HĐQT. Tất cả các cuộc họp đều có sự tham dự của Ban Tổng giám đốc, Ban Kiểm soát, với tư cách là quan sát viên.

Năm 2015, Hội đồng Quản trị đã tổ chức 13 phiên họp.

Báo cáo ghi nhận nội dung chính và kết quả thông qua các Nghị quyết được đưa ra tại các cuộc họp Hội đồng quản trị như sau:

Phiên họp	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	SL TV Tham dự	Nội dung
1.	10/NQ/CPĐQN-HĐQT	17/03/2015	7/7	<ul style="list-style-type: none"> [1] Thông qua các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất – kinh doanh – tài chính năm 2015 của Công ty để trình Đại hội đồng Cổ đông quyết định. [2] Quyết định về thời gian và địa điểm tổ chức Đại hội. [3] Thông qua toàn bộ chương trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2015 về tiến trình, công tác tổ chức Đại hội. [4] Thông qua nội dung các Báo cáo và Tờ trình trình ra Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2015 biểu quyết và quyết định. [5] Quyết định việc nâng lương đến hạn lên lương cho 10 cán bộ quản lý do Hội đồng Quản trị Công ty bổ nhiệm.
2.	15/NQ/CPĐQN-ĐHĐCĐ2015	28/03/2015	7/7	<p>Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2015.</p> <ul style="list-style-type: none"> [1] Thông qua và phê chuẩn Báo cáo của Hội đồng Quản trị về công tác điều hành quản lý Công ty năm 2014 và phương hướng năm 2015. [2] Thông qua và phê chuẩn Báo cáo tài chính và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2014 đã được kiểm toán của Công ty. [3] Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2014 của Công ty. [4] Thống nhất và phê chuẩn Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn Điều lệ và sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành năm 2015. [5] Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015. [6] Thống nhất và phê chuẩn Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động dựa vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015. [7] Thống nhất và phê chuẩn Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty kiêm nhiệm chức danh Tổng Giám đốc điều hành Công ty. [8] Thống nhất thông qua việc lựa chọn Công ty Kiểm toán Tài chính để kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty năm 2015. [9] Thống nhất và phê chuẩn thành lập Quỹ khuyến học Sữa đậu nành Việt Nam. [10] Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty.

Phiên họp	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	SL TV Tham dự	Nội dung
3.	32/NQ/CPĐQN-HĐQT	09/04/2015	7/7	Quyết định Phương án và thời điểm chốt danh sách Cổ đông để phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2014 theo Nghị quyết số 15/NQ/CPĐQN-ĐHĐCĐ2015 ngày 28/3/2015 của Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2015.
4.	40/NQ/CPĐQN-HĐQT	30/05/2015	7/7	Thông qua Dự án đầu tư máy thu hoạch mía với tổng mức đầu tư: 25.800 triệu đồng.
5.	43/NQ/CPĐQN-HĐQT	02/06/2015	7/7	Thông qua việc bổ nhiệm Công ty TNHH KPMG – Hà Nội là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính Công ty năm 2015 (<i>Gồm báo cáo tài chính bán niên và năm 2015</i>).
6.	48/NQ/CPĐQN-HĐQT	11/06/2015	7/7	Thông qua việc thoái vốn tại Công ty Cổ phần Vật tư Kỹ thuật Nông Lâm nghiệp Quảng Ngãi.
7.	51/NQ/CPĐQN-HĐQT	26/06/2015	7/7	[1] Thành lập Xí nghiệp Cơ giới Nông nghiệp An Khê – Chi nhánh Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi. [2] Bổ nhiệm ông: Nguyễn Đình Chính – Kỹ sư Cơ khí Động lực; giữ chức Giám đốc Xí nghiệp Cơ giới Nông nghiệp An Khê – Chi nhánh Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi.
8.	56/NQ/CPĐQN-HĐQT	01/07/2015	7/7	[1] Miễn nhiệm chức danh Giám đốc Nhà máy Bánh kẹo Biscafun – Chi nhánh Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi đối với Ông Lê Quang Vinh. Bổ nhiệm Ông Trần Quang Trung - Phó Phòng Tài chính Kế toán Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi, giữ chức Phó Giám đốc Phụ trách Nhà máy Bánh kẹo Biscafun – Chi nhánh Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi [2] Thông qua ứng cổ tức đợt I năm 2015.
9.	64/NQ/CPĐQN-HĐQT	29/08/2015	7/7	[1] Thông qua Dự án khả thi đầu tư Nhà máy Sữa đậu nành Vinasoy Bình Dương (VND) – Công suất 180 triệu lít/năm, giai đoạn I là 90 triệu lít/năm. [2] Quyết định việc nâng lương đến hạn lên lương cho 02 cán bộ quản lý do Hội

Phiên họp	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	SL TV Tham dự	Nội dung
				<p>đồng Quản trị Công ty bổ nhiệm.</p> <p>[3] Miễn nhiệm và bầu bổ sung chức danh Kiểm soát viên Công ty TNHH Một thành viên Thương mại Thành Phát.</p> <p>[4] Quyết định tiếp tục ký Hợp đồng lao động với Ông Nguyễn Hữu Tiến với chức danh Phó Tổng Giám đốc Công ty.</p>
10.	71/NQ/CPĐQN-HĐQT	29/09/2015	7/7	<p>[1] Thông qua Dự án đầu tư đổi mới công nghệ sản xuất nước khoáng có gaz chai PET dung tích 480ml công suất 16.000 chai/giờ của Nhà máy Nước khoáng Thạch Bích.</p> <p>[2] Thông qua Dự án đầu tư Trung tâm Nghiên cứu Ứng dụng Giống mía Gia Lai.</p> <p>[3] Điều chỉnh địa điểm đầu tư xây dựng Nhà máy Bio – Ethanol – Phân hữu cơ sinh học.</p> <p>[4] Điều chỉnh: Tên Dự án Nhà máy, công suất lắp đặt, hạng mục đầu tư và tổng mức đầu tư của Dự án đầu tư Nhà máy Nhiệt Điện sinh khối An Khê.</p> <p>[5] Thành lập Nhà máy Sữa đậu nành Vinasoy Bình Dương (VND) - Chi nhánh Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi.</p> <p>[6] Bổ nhiệm ông: Ngô Văn Tụ, Thạc sỹ Kỹ thuật - Giám đốc Nhà máy Sữa đậu nành Việt Nam Vinasoy (VNS), kiêm giữ chức Giám đốc Nhà máy Sữa đậu nành Vinasoy Bình Dương (VND) – Chi nhánh Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi.</p>
11.	76/NQ/CPĐQN-HĐQT	03/11/2015	7/7	<p>[1] Thành lập Nhà máy Điện sinh khối An Khê – Chi nhánh Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi.</p> <p>[2] Bổ nhiệm Ông: Võ Thành Đàng – Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi, kiêm giữ chức Giám đốc Nhà máy Điện sinh khối An Khê – Chi nhánh Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi.</p>
12.	81/NQ/CPĐQN-HĐQT	01/12/2015	6/7	<p>[1] Thông qua Kế hoạch ứng cổ tức bằng tiền mặt đợt II năm 2015. Cụ thể:</p> <p>[2] Quyết định nâng lương đến hạn lên lương đối với Ông Võ Văn Huy Hoàng – Giám đốc Nhà máy Sữa Đậu nành Vinasoy Bắc Ninh, Chi nhánh Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi.</p>

Phiên họp	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	SL TV Tham dự	Nội dung
13.	87/NQ/CPĐQN-HĐQT	29/12/2015	6/7	<p>[1] Thành lập Trung tâm Nghiên cứu Ứng dụng Giống mía Gia Lai – Chi nhánh Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi.</p> <p>[2] Bổ nhiệm Ông Nguyễn Văn Hòe – Giám đốc Nhà máy Đường An Khê, kiêm giữ chức Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu Ứng dụng Giống mía Gia Lai – Chi nhánh Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi.</p>

Trong năm qua, có thể nói hoạt động của HĐQT đã đạt được những kết quả rất tốt, luôn có sự đồng thuận nhất trí cao, công tác kiểm tra giám sát việc thực hiện các nghị quyết của HĐQT được tăng cường. Các thành viên HĐQT đã cố gắng hoàn thành tốt chức trách và nhiệm vụ của mình, luôn hành động vì lợi ích của cổ đông.

HĐQT đã phối hợp nhịp nhàng với Ban Tổng giám đốc để chỉ đạo và điều hành hoạt động của QNS một cách linh hoạt theo tình hình thực tế trên cơ sở bám sát định hướng phát triển và những chỉ tiêu kinh doanh mà Đại hội đồng cổ đông đề ra nhằm khai thác và tận dụng tối đa mọi cơ hội để đạt hiệu quả và an toàn trong kinh doanh.

◆ Thành viên Ban Kiểm soát

STT	Thành viên	Chức vụ	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ
1	Nguyễn Đình Quế	Trưởng BKS	917.636	0,65%
2	Nguyễn Thế Bình	Thành viên BKS	691.252	0,49%
3	Nguyễn Thành Huy	Thành viên BKS	160.863	0,11%
	Tổng cộng		10.643.618	7,55%

(Cập nhật theo danh sách cổ đông ngày 31/12/2015)

Năm 2015, Công ty không có sự thay đổi nào về thành phần Ban Kiểm soát

◆ Hoạt động của Ban Kiểm soát

Ban kiểm soát của QNS có 03 thành viên do Đại hội đồng cổ đông bầu, là đại diện cho Đại hội đồng cổ đông giám sát, đánh giá kết quả kinh doanh, hoạt động quản trị và hoạt động điều hành, đặc biệt là công tác tài chính của QNS nhằm góp phần tăng hiệu quả hoạt động quản lý rủi ro, nâng cao chất lượng quản trị doanh nghiệp và đảm bảo quyền lợi của các cổ đông.

Trong năm 2015, BKS đã thực hiện 5 phiên họp định kỳ. Căn cứ vào chức năng và nhiệm vụ theo quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty, BKS đã nỗ lực hoàn thành tốt nhiệm vụ và có những đóng góp ý kiến thiết thực trong quá trình quản trị tại QNS, cụ thể như sau:

- Giám sát các hoạt động của Ban điều hành Công ty và các đơn vị thành viên trong suốt niên độ liên quan đến việc thực hiện Điều lệ TC & HĐ Công ty, Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2015 và kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD), tài chính Công ty năm 2015.
- Tham gia xét chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính và kiểm toán các dự án đầu tư của Công ty. Quy trình xét chọn được tiến hành hoàn toàn khách quan, độc lập với Ban điều hành và có đầy đủ sự tham gia của các thành viên BKS.
- Các thành viên BKS luôn tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và đưa ra các ý kiến đóng góp trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình.
- BKS tiến hành xem xét và đánh giá tính hợp lý của các số liệu của các báo cáo tài chính được lập hàng quý, bán niên và cả niên độ để kịp thời cập nhật thông tin phục vụ cho hoạt động kiểm soát của mình. BKS xem xét ảnh hưởng của các vấn đề trọng yếu liên quan đến công tác kế toán, kiểm toán báo cáo tài chính; đồng thời giám sát các đơn vị trong việc thực thi những kiến nghị do cơ quan Kiểm toán đưa ra, từ đó đề xuất những kiến nghị và giải pháp phù hợp cho ban điều hành các cấp. Và đến hết năm 2015, BKS chưa phát hiện ra trường hợp bất thường nào trong hoạt động tài chính của QNS. Các quy trình về hoạt động tài chính tuân thủ theo đúng yêu cầu của Quy chế quản trị nội bộ đã ban hành.

Các công tác BKS thực hiện đã góp phần đảm bảo an toàn hoạt động và tăng cường hiệu quả trong việc ngăn ngừa và hạn chế rủi ro trong hoạt động của QNS. Năm 2015, BKS đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ theo định hướng Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.

3

CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HĐQT, BAN TGD VÀ BKS

◆ LƯƠNG THƯỜNG, THÙ LAO, LỢI ÍCH:

Chi tiết tại Thuyết minh số 40 của Báo cáo tài chính Hợp nhất.

QNS chưa trả bất kỳ thù lao và các khoản lợi ích nào cho thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát.

◆ THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Năm 2015, QNS luôn tuân thủ đúng các quy định của pháp luật về quản trị Công ty.

Đồng thời, trong năm, QNS đã ban hành Quy chế quản trị Công ty nhằm hướng đến việc hoàn thiện và củng cố hệ thống quản trị nội bộ hơn, đảm bảo cho QNS được định hướng điều hành và được kiểm soát một cách có hiệu quả.

◆ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU NỘI BỘ:

Thông tin giao dịch cổ phiếu nội bộ năm 2015 của các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, cổ đông lớn và những người liên quan tới các đối tượng trên như sau:

STT	Họ và tên	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Ngày 31/12/2014		Ngày 31/12/2015		Ghi chú
			Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	
1	Võ Thành Đàng	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Cty	4.799.194	4,08%	6.178.620	4,38%	(1) - (2)
2	Võ Thị Cẩm Nhung	Vợ Ông Võ Thành Đàng- Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Cty	3.501.439	2,98%	4.279.704	3,03%	(1) - (2)
3	Nguyễn Hữu Tiến	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng GĐ Cty	718.212	0,61%	861.854	0,61%	(1)
4	Nguyễn Thị Kim Nguyệt	Vợ Ông Nguyễn Hữu Tiến - Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng GĐ Cty	1.730.623	1,47%	2.354.821	1,67%	(1) - (2)
5	Nguyễn Hữu Tường	Con Ông Nguyễn Hữu Tiến- Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng GĐ Cty	180.000	0,15%	216.000	0,15%	(1)
6	Nguyễn Anh Tài	Con Ông Nguyễn Hữu Tiến- Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng GĐ Cty	180.000	0,15%	216.000	0,15%	(1)
7	Trần Ngọc Phương	Thành viên HĐQT, Phó Tổng GĐ Cty kiêm Kế toán trưởng Cty	2.045.933	1,74%	2.592.141	1,84%	(1) - (2)
8	Huỳnh Thị Hồng Mai	Vợ Ông Trần Ngọc Phương - Thành viên HĐQT, Phó Tổng GĐ Cty kiêm Kế toán trưởng Cty	954.067	0,81%	1.144.880	0,81%	(1)
9	Nguyễn Tấn Cương	Phó chủ tịch HĐQT	1.330.449	1,13%	1.596.538	1,13%	(1)
10	Trương Thị Tuyết Mai	Vợ Ông Nguyễn Tấn Cương - Phó Chủ tịch HĐQT	445.660	0,38%	214.792	0,15%	(1) - (2)
11	Đặng Phú Quý	Thành viên HĐQT	826.514	0,70%	991.816	0,70%	(1)
12	Tạ Thị Hồng Vân	Vợ Ông Đặng Phú Quý - Thành viên HĐQT	22.072	0,02%	26.486	0,02%	(1)

STT	Họ và tên	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Ngày 31/12/2014		Ngày 31/12/2015		Ghi chú
			Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	
13	Ngô Văn Tụ	Thành viên HĐQT	1.070.436	0,91%	1.284.523	0,91%	(1)
14	Nguyễn Chí	Thành viên HĐQT	219.636	0,19%	263.563	0,19%	(1)
15	Võ Thanh Hồng	Phó Tổng Giám đốc Cty	1.600.000	1,36%	1.920.000	1,36%	(1)
16	Cao Minh Tuấn	Phó Tổng Giám đốc Cty	842.503	0,72%	1.011.003	0,72%	(1)
17	Cao Minh Triết	Con Ông Cao Minh Tuấn - Phó Tổng Giám đốc Cty	45.000	0,04%	54.000	0,04%	(1)
18	Cao Đỗ Xuân Thi	Con Ông Cao Minh Tuấn - Phó Tổng Giám đốc Cty	23.056	0,02%	27.667	0,02%	(1)
19	Nguyễn Đình Quế	Trưởng Ban Kiểm soát Cty	764.697	0,65%	917.636	0,65%	(1)
20	Dương Thị Thu Thủy	Vợ Ông Nguyễn Đình Quế - Trưởng Ban Kiểm soát Cty	75.600	0,06%	90.720	0,06%	(1)
21	Nguyễn Thành Huy	Thành viên Ban kiểm soát Cty	154.886	0,13%	160.863	0,11%	(1) - (2)
22	Nguyễn Thế Bình	Thành viên Ban kiểm soát Cty	576.044	0,49%	691.252	0,49%	(1)
23	Cty TNHH MTV TM Thành Phát	Cổ đông lớn	19.016.618	16,18%	22.819.841	16,18%	(1)

Trong đó:

- (1) Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
- (2) Mua/Bán để tăng quyền sở hữu CP

IV

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1

Ý KIẾN KIỂM TOÁN CỦA ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP – CÔNG TY TNHH KPMG

“Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Công ty CP Đường Quảng Ngãi và công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực, Chế độ kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan về lập và trình bày báo cáo tài chính.”

2

BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2015

Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính riêng của Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi năm 2015 bao gồm:

- Báo cáo kiểm toán độc lập
- Bảng Cân đối kế toán
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
- Thuyết minh báo cáo tài chính

Tất cả thông tin về Báo cáo tài chính đã được thực hiện công bố thông tin theo đúng quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và được đăng tải tại trang thông tin điện tử của Công ty:

<http://www.qns.com.vn>

Quảng Ngãi, ngày tháng 04 năm 2016

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
KIỂM TỔNG GIÁM ĐỐC CTY**

VÕ THÀNH ĐÀNG

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

Trụ sở chính: 02 Nguyễn Chí Thanh,
Phường Quảng Phú, Thành phố Quảng
Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi
ĐT: 84-55-3726110
Fax: 84-55-3822843
Email: info@qns.com.vn
Website: www.qns.com.vn

**CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC****Nhà máy Đường An Khê**

Địa chỉ: Xã Thành An, Thị xã An Khê, Tỉnh
Gia Lai
ĐT: 84-59-3532084
Fax: 84-59-3532002

Nhà máy Đường Phổ Phong

Địa chỉ: Xã Phổ Phong, Huyện Đức Phổ,
Tỉnh Quảng Ngãi
ĐT: 84-55-3855001
Fax: 84-55-3855040

**Nhà máy Sữa đậu nành Việt Nam tại
Quảng Ngãi**

Địa chỉ: 02 Nguyễn Chí Thanh, P. Quảng
Phú, Tp. Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi
ĐT: 84-55-3719719
Fax: 84-55-3810391

**Nhà máy Sữa đậu nành Việt Nam tại Bắc
Ninh**

Địa chỉ: KCN Tiên Sơn, TX Từ Sơn, Bắc Ninh
ĐT: 84-241-3714714
Fax: 84-241-3714715

**Nhà máy Sữa đậu nành Việt Nam tại Bình
Dương**

Địa chỉ: KCN VSIP II-A, TX Tân Uyên, Bình
Dương
ĐT: 84-55-3719719

Nhà máy Bia Dung Quất

Địa chỉ: 02 Nguyễn Chí Thanh, P. Quảng
Phú, Tp. Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi
ĐT: 84-55-3726414
Fax: 84-55-3812928

Nhà máy Bánh kẹo Biscafun

Địa chỉ: 02 Nguyễn Chí Thanh, P. Quảng
Phú, Tp. Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi
ĐT: 84-55-3822153
Fax: 84-55-3811274

Nhà máy Nước khoáng Thạch Bích

Địa chỉ: 02 Nguyễn Chí Thanh, P. Quảng
Phú, Tp. Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi
ĐT: 84-55-3822009
Fax: 84-55-3810377

Nhà máy Nha

Địa chỉ: 02 Nguyễn Chí Thanh, P. Quảng
Phú, Tp. Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi
ĐT: 84-55-3726722
Fax: 84-55-38210154

Trung tâm Giống mía

Địa chỉ: Xã Hành Thiện, Huyện Nghĩa Hành,
Tỉnh Quảng Ngãi
ĐT: 84-55-3945515
Fax: 84-55-3945515

Nhà máy Cơ khí

Địa chỉ: 02 Nguyễn Chí Thanh, P. Quảng
Phú, Tp. Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi
ĐT: 84-55-3726731
Fax: 84-55-3822843

Xí nghiệp Cơ giới Nông Nghiệp

Địa chỉ: Cụm CN An Bình, TX An Khê, Gia Lai

Trung tâm Môi trường và Nước sạch

Địa chỉ: 02 Nguyễn Chí Thanh, P. Quảng Phú, Tp. Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi

ĐT: 84-55-3726766

Fax: 84-55-3726769

Trung tâm Nghiên cứu và Ứng dụng đậu nành VSAC

Địa chỉ: 02 Nguyễn Chí Thanh, P. Quảng Phú, Tp. Quảng Ngãi

ĐT: 84-55-3726652

CÔNG TY CON

Công ty TNHH MTV TM Thành Phát

Địa chỉ: 02 Nguyễn Chí Thanh, P. Quảng Phú, Tp. Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi

ĐT: 84-55-3726144

Fax: 84-55-3811822

Email: trade@qns.com.vn

CÁC CHI NHÁNH VÀ VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN

Văn phòng đại diện tại Hà Nội

Địa chỉ: 117 A, Ngõ 43 Trung Kính, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội

ĐT: 84-4-37342129

Fax: 84-4-38342129

Chi nhánh tại Tp. HCM

Địa chỉ: 473 Lạc Long Quân, Quận 11, Tp. HCM

ĐT: 84-8-39732952

Fax: 84-8-37651056

Chi nhánh tại Đà Nẵng

Địa chỉ: 39 Hoàng Hoa Thám, Quận Thanh Khê, Thành phố Đà Nẵng

ĐT: 84-511-3713348

Fax: 84-511-3751875